

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK (DRI)

Trụ sở chính: 59 Cao Thắng, P Tân An, Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0084-262-3867676

Fax: 0084-262-3865303

Website: www.dri.com.vn Email: dri@dri.com.vn

Mã chứng khoán giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội: DRI

Người thực hiện công bố thông tin: **Bà Nguyễn Thị Hải**

Chức vụ: Người phụ trách quản trị công ty – người được ủy quyền CBTT

Điện thoại: 0084-262-3867676

Loại thông tin công bố:

☐

24h

☐

72h

☐

Yêu cầu

☐

Bất thường

☒

Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk công bố thông tin Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Thông tin này đồng thời đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk vào ngày 25/05/2026 tại đường dẫn: <https://www.dri.com.vn> chuyên mục Quan hệ cổ đông/Đại hội đồng cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng thông báo./.

Đính kèm:

- Tài liệu ĐHĐCĐ
thường niên 2026.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

Nguyễn Thị Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK



DRI

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026

Đắk Lắk, tháng 05 năm 2026

DANH MỤC TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

TT	DANH MỤC TÀI LIỆU
1	Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
2	Dự thảo Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
3	Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
4	Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
5	Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
6	Dự thảo Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026
7	Dự thảo Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026
8	Báo cáo tóm tắt kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
9	Dự thảo Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng năm 2026
10	Tờ trình thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026
11	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận & trích lập các Quỹ năm 2025
12	Tờ trình về thù lao của HĐQT-BKS năm 2026
13	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026
14	Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty
15	Tờ trình về việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UpCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE)
16	Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ công ty
17	Tờ trình sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của DRI (có Phụ lục kèm theo)
18	Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022-2027)
19	Thông báo về việc đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT
20	Mẫu Phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
21	Mẫu Phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022-2027)
22	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Số:

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Cổ đông:

Địa chỉ:.....

Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6001271719 do Sở kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đắk Lắk (nay là Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk) cấp lần đầu ngày 24/2/2012 cho Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk trân trọng kính mời Cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 với thông tin tổ chức như sau:

1. Thời gian: 7 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 06 năm 2026

2. Địa điểm : Hội trường tầng 3 - Khách sạn Dakruco - Số 30 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk

3. Nội dung và tài liệu cuộc họp:

Quý cổ đông vui lòng xem nội dung và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 tại website công ty <https://www.dri.com.vn> chuyên mục Quan hệ cổ đông/Đại hội đồng cổ đông.

Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử sẽ được phát trực tiếp tại cuộc họp.

4. Ủy quyền tham dự Cuộc họp:

Trường hợp Quý Cổ đông không thể tham dự và ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, đề nghị gửi Giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) đã ký về Công ty trước ngày 10/06/2026 hoặc xuất trình khi Người được ủy quyền đến tham dự Cuộc họp.

Để Cuộc họp được tổ chức thành công, rất mong Quý cổ đông, nếu không trực tiếp tham dự vui lòng thực hiện ủy quyền cho người khác tham dự đầy đủ.

5. Quý cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến dự cuộc họp ĐHĐCĐ vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau:

(1) CCCD/CMND/Hộ chiếu/Bản sao hợp lệ giấy CNĐKKD của tổ chức; (2) Thư mời họp; (3) Giấy ủy quyền hợp lệ (*trường hợp được ủy quyền tham dự họp*).

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

- Địa chỉ: Số 59 Cao Thắng, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại: 0262-3867676 - Email: dri@dri.com.vn
- Người liên hệ: bà Bùi Thị Tuyết Nhung – Trưởng phòng HC-NS-PC
- Điện thoại/Zalo: 0972.225151.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông;

- Lưu VT.

* Tài liệu đính kèm: Mẫu Giấy ủy quyền,

Chương trình họp;

* Theo Danh sách cổ đông chốt ngày

18/05/2026.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Tượng



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK

Địa chỉ: 59 Cao Thắng - phường Tân An - tỉnh Đắk Lắk

ĐT: 0262-3867676 - Fax: 0262-3865303

Website: www.dri.com.vn - Email: dri@dri.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(Ngày 16 tháng 6 năm 2026)

Thời gian	Nội dung
7g30 - 8g00	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp và đăng ký đại biểu.- Phát tài liệu cho cổ đông.
8g00 - 8g30	Khai mạc cuộc họp đại hội đồng cổ đông <ul style="list-style-type: none">o Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.o Thông qua biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.o Giới thiệu Đoàn chủ tịch – Đoàn Chủ tịch lên làm việc, chủ tọa đề cử Ban thư ký của cuộc họp.o Khai mạc cuộc họp đại hội đồng cổ đông.o Thông qua Chương trình họp và Quy chế làm việc của cuộc họp ĐHĐCĐ; Quy chế miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT (Biểu Quyết).o Đề cử ban kiểm phiếu, tổ giúp việc (Biểu Quyết) .
8g30 - 10g20	HĐQT, Trưởng ban KS, Ban điều hành trình bày các báo cáo và xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ <ul style="list-style-type: none">o Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026;o Báo cáo của Ban điều hành về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026;o Báo cáo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Kiểm toán độc lập;o Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng năm 2026;o Trình bày các nội dung xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ:<ol style="list-style-type: none">1. Tờ trình về một số chỉ tiêu Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026;2. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận & trích lập các Quỹ năm 2025;3. Tờ trình về thù lao của HĐQT-BKS năm 2026;4. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;5. Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty;6. Tờ trình về chủ trương chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu DRI từ UpCom sang Hose;7. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ công ty;8. Tờ trình sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của DRI.o Thảo luận và giải đáp thắc mắc của cổ đông
10g20-10g30	Hướng dẫn về biểu quyết thông qua các nội dung và chỉ tiêu.
10g30-10g40	ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết – Thu phiếu biểu quyết.
10g40-10g50	Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên HĐQT <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022-2027);- Lấy ý kiến biểu quyết miễn nhiệm thành viên HĐQT bằng thẻ biểu quyết;- Thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022-2027);- Biểu quyết chốt danh sách bầu cử bổ sung thành viên HĐQT;- Hướng dẫn và tổ chức bầu cử.
10g50-11g00	ĐHĐCĐ tiến hành bầu cử và thu phiếu bầu cử.
11g00-11g15	Giải lao. Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu. HĐQT họp bầu Chủ tịch HĐQT (khi có kết quả bầu cử)
11g15-11g40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử. Thành viên HĐQT mới ra mắt.
11g40-12g00	Bế mạc đại hội: - Thông qua dự thảo <i>Biên bản và Nghị quyết</i> - Tuyên bố bế mạc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮC LẮK (DRI)

Tên cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số:..... cấp ngày .../.../..... tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu:cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP ☐

2. ỦY QUYỀN CHO ☐

Tên cá nhân/tổ chức:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ CNĐKDN số:..... cấp ngày .../.../..... tại.....

Địa chỉ :

Điện thoại: Email :

Số cổ phần được ủy quyền:cổ phần.

HOẶC

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT của công ty theo danh sách dưới đây:

Sтт	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Nguyễn Viết Tượng	Chủ tịch HĐQT		
2	Nguyễn Minh	Thành viên HĐQT		
3	Nguyễn Độ	Thành viên HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên)

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc tổ chức ngày 16 tháng 06 năm 2026 và đại diện Bên ủy quyền biểu quyết, bầu cử các nội dung hợp lệ trong chương trình Cuộc họp với tư cách là đại diện cho số cổ phần được nhận ủy quyền nêu trên.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Cuộc họp ĐHĐQT và của Pháp luật.

Lưu ý:

Việc thực hiện ủy quyền phải tuân thủ theo các quy định liên quan của luật dân sự, điều lệ công ty. Người nhận ủy quyền phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền khi tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc kết thúc.

CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))



<DỰ THẢO>

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮC LẮK**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk.

Nhằm đảm bảo Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Cuộc họp để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk và khách mời tham dự Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | | |
|-----------|---|--|
| - Công ty | : | Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk; |
| - HĐQT | : | Hội đồng quản trị; |

- BKS : Ban Kiểm soát;
- BTC : Ban tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ;
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông;
- Cuộc họp : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên **50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Cuộc họp, Cuộc họp phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.

- Trường hợp Cuộc họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Cuộc họp, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Cuộc họp lần hai và trong trường hợp này Cuộc họp được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2. Điều kiện cổ đông tham dự Cuộc họp

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 18/05/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3. Khách mời tại Cuộc họp

- Là các chức danh quản lý của Công ty, đại diện công ty kiểm toán độc lập, khách mời, thành viên trong BTC Cuộc họp, không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Cuộc họp.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Cuộc họp (trừ trường hợp được Chủ tọa Cuộc họp mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Cuộc họp và được Chủ tọa Cuộc họp đồng ý).

4.4. Đại biểu tham dự Cuộc họp phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Cuộc họp.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Cuộc họp tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Cuộc họp.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Cuộc họp. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng họp.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Cuộc họp.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Cuộc họp để đảm bảo Cuộc họp diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 Thành viên;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Cuộc họp ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Cuộc họp theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Cuộc họp đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa Cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của Cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Hướng dẫn các đại biểu và Cuộc họp thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để ĐHĐCĐ biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Cuộc họp yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Cuộc họp.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6. Thư ký Cuộc họp

- Chủ tọa Cuộc họp cử 02 người làm thư ký Cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Cuộc họp;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Cuộc họp gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do chủ tọa giới thiệu tại Cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự theo quy định tại điểm 4.1 của Quy chế này, thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để ĐHĐCĐ thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
- Xem xét và báo cáo Cuộc họp những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.

4.9 Phát biểu tại Cuộc họp

Đại biểu tham dự Cuộc họp khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Cuộc họp. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Cuộc họp tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Cuộc họp sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Cuộc họp hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Cuộc họp

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Cuộc họp đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, có mã vạch và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Cuộc họp (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số cổ đông, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.

- Hình thức biểu quyết như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Cuộc họp; Quy chế làm việc tại Cuộc họp; Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; bầu Ban Kiểm phiếu; miễn nhiệm thành viên HĐQT; chốt

số lượng, danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT; thông qua Biên bản Cuộc họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nội dung khác tại Cuộc họp (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán; biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Cuộc họp (trừ Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT); và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Cuộc họp bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Đối với phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, được trình bày trong Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Cuộc họp theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ:** Là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình,...) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Đối với phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, được trình bày trong Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ hoặc mã vạch của Công ty; phiếu không có chữ ký và đầy đủ họ tên của đại biểu; phiếu đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ. Đối với phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, được trình bày trong Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.

- Phiếu hợp lệ từng nội dung:

Phiếu biểu quyết để đánh dấu vào các ô được tính không hợp lệ theo từng nội dung, nếu nội dung nào không đánh vào cả ba ô (bỏ trống) hoặc đánh dấu từ hai ô đến ba ô thì xem như nội dung đó không hợp lệ, các nội dung khác nếu đánh dấu hợp lệ thì vẫn được tính cho từng nội dung hợp lệ.

4.10.4 Thể lệ biểu quyết

- Cú 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 18/05/2026) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 73.200.000 cổ phần tương đương với 73.200.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- Lưu ý:

+ Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

+ Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua kết quả biểu quyết từ Ban Kiểm phiếu.

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử.

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và biểu quyết thông qua trước khi bế mạc Cuộc họp.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Cuộc họp có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý

hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập Cuộc họp ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020, các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nguyễn Viết Trọng
CHỦ TỊCH HĐQT



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮC LẮK
Địa chỉ: 59 Cao Thắng - Phường Tân An - Tỉnh Đắk Lắk
ĐT: 0262-3867676 Fax: 0262-3865303
Website: www.dri.com.vn - Email: dri@dri.com.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ MIỄN NHIỆM VÀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ III (2022 – 2027) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮC LẮK

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2023;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2023.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk quy định Quy chế miễn nhiệm và đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2026 như sau:

CHƯƠNG 1 QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk;
- HĐQT : Hội đồng quản trị;
- BTC : Ban tổ chức Cuộc họp;
- ĐHĐCD : Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền).

Điều 2. Chủ tọa tại Cuộc họp ĐHĐCD:

Chủ tọa tại Cuộc họp có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

Điều 3. Quy chế miễn nhiệm và đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT:

- Áp dụng chung cho việc miễn nhiệm và bầu cử thành viên HĐQT tại Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
- Đối tượng áp dụng tại cuộc họp ĐHĐCĐ : miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022 – 2027).

CHƯƠNG 2

MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HĐQT

Điều 4. Điều kiện để miễn nhiệm thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT được đề nghị miễn nhiệm Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 4 Điều 8, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty:

- Không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp;
- Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- Trường hợp khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 5. Biểu quyết miễn nhiệm thành viên HĐQT

1- Việc tổ chức miễn nhiệm thành viên HĐQT được thực hiện thông qua biểu quyết bằng thẻ biểu quyết cho từng trường hợp được Ban Tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ phát ra. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc số cổ phần đại diện ủy quyền. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận. Nếu chấp thuận, khi được hỏi thì cổ đông hoặc đại biểu đưa phiếu biểu quyết để tổ kiểm phiếu thống kê vào số cổ phần chấp thuận; trường hợp cổ đông hoặc đại biểu không chấp thuận, khi được hỏi thì cổ đông hoặc đại biểu đưa phiếu biểu quyết để tổ kiểm phiếu thống kê vào số cổ phần không chấp thuận. Trường hợp cổ đông hoặc đại biểu không đưa phiếu biểu quyết cả hai trường hợp nói trên thì sẽ được thống kê vào số cổ phần không có ý kiến.

2- Kết quả thống kê số cổ phần nhất trí miễn nhiệm thành viên HĐQT có trên 50% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, thì thành viên HĐQT được miễn nhiệm và có hiệu lực ngay khi công bố kết quả. Nếu số cổ phần không nhất trí miễn nhiệm chiếm trên 50% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, thì thành viên HĐQT sẽ không được miễn nhiệm.

3- Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT sẽ được lập biên bản kiểm phiếu theo quy định và đưa vào kết quả cuộc họp ĐHĐCĐ.

CHƯƠNG 3

ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT

Điều 6. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 02 người (01 thành viên HĐQT điều hành/không điều hành và 01 thành viên HĐQT độc lập)
- Nhiệm kỳ: 2022 - 2027
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

Điều 7. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại Điều 8 của Quy chế này.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT đương nhiệm đề cử bổ sung cho đủ số lượng cần bầu và phải công bố rõ ràng, trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

Ứng cử viên tham gia HĐQT ngoài các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP. Ngoài ra, cần đáp ứng các tiêu chí sau đây:

Tiêu chí về năng lực và kinh nghiệm

- Có kiến thức chuyên môn và trình độ học vấn phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp;
- Có kinh nghiệm quản lý hoặc quản trị doanh nghiệp. Có khả năng biến kiến thức và kinh nghiệm thành các giải pháp thực tiễn;
- Phán quyết chuẩn xác;
- Khả năng và ý chí đương đầu với thách thức và tìm tòi cái mới.

Tiêu chí về đạo đức và uy tín

- Có tư chất lãnh đạo, liêm chính, có trách nhiệm, chín chắn, có đạo đức, và nhận được sự tin tưởng của các cổ đông, các thành viên khác trong HĐQT, các cán bộ quản lý, và nhân viên của Công ty;
- Có khả năng cân bằng lợi ích của tất cả các bên có quyền lợi liên quan và đưa ra những quyết định hợp lý;

- Không có xung đột lợi ích với doanh nghiệp.

Tiêu chí về tính đa dạng của HĐQT (Theo khuyến nghị của Bộ QTCT 2026)

- Sự đa dạng về chuyên môn và kinh nghiệm.
- Sự cân bằng về kỹ năng quản trị, tài chính, pháp lý, ngành nghề.
- Khuyến khích đa dạng về giới tính, độ tuổi và kinh nghiệm quốc tế.

Tiêu chí khác:

- Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, TV.HĐTV, Chủ tịch công ty tại quá 05 công ty khác bao gồm cả các công ty trong cùng một hệ sinh thái doanh nghiệp.

Tiêu chí về tính độc lập (áp dụng với TV.HĐQT độc lập): Đối với thành viên HĐQT độc lập ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn độc lập theo quy định pháp luật, yêu cầu thêm:

- Không có quan hệ lợi ích đáng kể với công ty hoặc cổ đông lớn.
- Có khả năng đưa ra ý kiến khách quan trong các quyết định của HĐQT.

Điều 9. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn xin đề cử, ứng cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định, trình ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Điều 10. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

Điều 11. Phương thức bầu cử:

- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
 - Cổ đông có thể dồn hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một người, một số người hoặc cho tất cả các ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông cũng như không được vượt quá số ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu

phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

- Cách ghi phiếu bầu: *Có 02 cách ghi phiếu bầu:*

+ Bầu dồn lệch: Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho từng ứng cử viên tại cột “**Bầu dồn lệch**”. Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy theo sự tín nhiệm của người bầu đối với các ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu phân cho các ứng cử viên được chọn không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu.

+ Bầu dồn đều: Cổ đông chỉ cần đánh dấu gạch chéo (X) vào cột “**Bầu dồn đều**” tương ứng với số thành viên HĐQT mà cổ đông tín nhiệm.

Điều 12. Phiếu bầu cử

1. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị: Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thông nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự; Phiếu bầu được sử dụng để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập theo mã số tham dự (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu, ký và ghi rõ họ tên.

- Trường hợp ghi sai, nếu phiếu bầu chưa được bỏ vào thùng phiếu thì cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Cuộc họp phát ra, không có dấu hoặc mã cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk.

- Phiếu bị rách, gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; phiếu bầu quá số người quy định hoặc để phiếu trắng không bầu cho ai.

- Phiếu không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

- Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

Điều 13. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu.

+ Tiến hành kiểm phiếu bằng phần mềm kiểm phiếu.

+ Công bố kết quả bầu cử trước Cuộc họp.

- Người được giới thiệu bầu vào thành viên HĐQT, không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban Kiểm phiếu.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và kiểm phiếu trên phần mềm kiểm phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông, dữ liệu kiểm phiếu được lưu trữ tại Phòng Hành chính của Công ty, phiếu bầu được niêm phong và lưu trữ tại văn thư của Công ty.

Điều 14. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.
- Kết quả bầu cử được ghi vào Biên bản bầu cử thành viên HĐQT.

Điều 15. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

- Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử thì Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp kiểm tra lại.
- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (theo phụ lục 1, 2);
- Sơ yếu lý lịch (theo phụ lục 3);
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/Căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú;
- Bản cam kết (theo phụ lục 4);
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong điều lệ công ty quy định.

- Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk **trước 17h00 ngày 04/06/2026** theo địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Địa chỉ: 59 Cao Thắng, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0262-3867676 Fax: 0262-3865303

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT tại Cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 để biểu quyết thông qua và có hiệu lực ngay trong Cuộc họp./.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**NGUYỄN VIỆT TƯỢNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮC LẮK

Địa chỉ: 59 Cao Thắng -Phường Tân An-Đắk Lắk

ĐT: 0262-3867676 Fax: 0262-3865303

Website: www.dri.com.vn - Email: dri@dri.com.vn

....., ngày.....tháng.....năm.....

Phụ lục 1

ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Tôi tên là:.....

Ngày sinh.....Nơi sinh.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu.....ngày cấp.....

Nơi cấp.....

Trình độ học vấn.....

Trình độ Chuyên môn.....

Số cổ phần sở hữu tính đến ngày 18/05/2026 chốt DS cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2026 (nếu có).....chiếm.....% vốn điều lệ Cty

Kinh nghiệm & các thành tích đã đạt được liên quan đến công việc của vị trí ứng cử:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Thông báo số 36/TB-CT ngày 13/05/2026 về việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022-2027), Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp hiện hành. Tôi nhận thấy

mình có đủ tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ III (2022-2027) của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk (DRI).

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về những thông tin đã cung cấp. Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk.

Xin trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản cam kết;

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮC LẮK**

Địa chỉ: 59 Cao Thắng - Phường Tân An -Đắk Lắk

ĐT: 0262-3867676 Fax: 0262-3865303

Website: www.dri.com.vn - Email: dri@dri.com.vn

....., ngày.....tháng.....năm.....

Phụ lục 2

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Áp dụng cho Cổ đông/nhóm cổ đông)****Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông****Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk**

Cổ đông/ nhóm cổ đông gồm:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Chữ ký
1					
2					
3					
4					
5					

Căn cứ Thông báo số 36/TB-CT ngày 13/05/2026 về việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022-2027), quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế biểu quyết, Quy chế miễn nhiệm, bầu cử tại cuộc họp Đại hội cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk năm 2026,

Chúng tôi cùng thống nhất như sau:

1. Thống nhất cử Ông/bà với thông tin sau làm đại diện nhóm thực hiện các thủ tục đề cử người tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk nhiệm kỳ III (2022-2027)
 - Họ và tên:.....
 - Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....
 - Ngày cấp.....Nơi cấp.....
 - Địa chỉ thường trú:.....
2. Thống nhất đề cử các ông/bà có tên sau vào HĐQT DRI nhiệm kỳ III (2022-2027) gồm:

STT	Họ và tên	Số CMND/CCCD/hộ	Trình độ chuyên môn	Địa chỉ thường trú
-----	-----------	--------------------	------------------------	-----------------------

		chiếu, ngày cấp, nơi cấp		
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				

Tôi/chúng tôi cam đoan các ông/bà có tên trên có đủ tiêu chuẩn và điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Quy chế bầu cử tại cuộc họp Đại hội Đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk tổ chức ngày 16/06/2026.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo

NGƯỜI/TỔ CHỨC ĐỀ CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức))

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản cam kết của từng ứng viên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 3

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk nhiệm kỳ III (2022-2027))

1. Họ và tên:
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
3. Ngày sinh:
4. Quốc tịch:
5. CMND/CCCD/Hộ chiếu: ngày cấp: nơi cấp:
6. Địa chỉ thường trú:
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ văn hoá:
9. Trình độ chuyên môn:
10. Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm...	Đơn vị công tác	Chức vụ	Thành tích

11. Chức vụ hiện tại trong Công ty (DRI):.....

12. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác:.....

13. Số cổ phần nắm giữ:

Số CP nắm giữ (tại thời điểm): cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

+ *Đại diện sở hữu:* cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

+ *Cá nhân sở hữu:* cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

14. Các cam kết nắm giữ (nếu có)

15. Các lợi ích có liên quan đến công ty DRI (nếu có)

16. Danh sách người có liên quan nắm giữ cổ phần DRI

1. Mối quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ:

CP, chiếm% vốn điều lệ).

2. Mối quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ:

CP, chiếm% vốn điều lệ).

3.

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2026

Hồ sơ đính kèm:

1. Bản sao CMND/CCCD/Hội chiếu;
2. Bảng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
3. Hộ khẩu(bản photo)

Ứng cử viên

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 4

BẢN CAM KẾT
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ III (2022 – 2027)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Tên tôi là:

Ngày sinh:

Nơi sinh:

Số CMND/CCCD:

Quê quán:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ chuyên môn:

Hiện đang giữ chức vụ:

Đơn vị công tác hiện nay:

Nếu được trúng cử làm Thành viên HĐQT, tôi cam kết:

1. Đem hết năng lực và trách nhiệm của bản thân để góp phần xây dựng Công ty cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk phát triển ổn định, bền vững;
2. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty, các Quy chế quản lý nội bộ và quy định của Pháp luật;
3. Cung cấp các thông tin cá nhân cho việc quản lý của Công ty theo quy định trung thực, chính xác.

Trân Trọng!

....., ngày tháng năm 20....

NGƯỜI CAM KẾT
(Ký và ghi rõ họ tên)

Số:/BC-HĐQT
<DỰ THẢO>

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

Kính thưa: - Đoàn Chủ tịch.
- Kính thưa Quý vị cổ đông dự Đại hội.

Thực hiện Điều lệ Công ty, thay mặt HĐQT tôi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (ĐHĐCĐ TN 2026) về hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 với các nội dung chủ yếu như sau:

I- Hoạt động của HĐQT năm 2025:

1. Cơ cấu, thành phần của HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk đến 31/12/2025 gồm 7 thành viên, trong đó 04 thành viên không điều hành, 01 thành viên điều hành và 02 thành viên độc lập, đảm bảo cơ cấu theo quy định. Cụ thể:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Viết Tượng	Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT không điều hành	16/09/2015	
02	Ông Nguyễn Minh	TV. HĐQT không điều hành	15/04/2017	
03	Ông Nguyễn Trần Giang	TV. HĐQT không điều hành	05/04/2019	
04	Ông Tạ Quang Tòng	TV. HĐQT không điều hành	19/04/2022	
05	Ông Nguyễn Độ	TV.HĐQT điều hành <i>Tổng giám đốc DRI</i>	24/4/2025	
06	Ông Lê Đình Huyền	TV. HĐQT độc lập	25/04/2024	
07	Ông Trần Ngọc Duyên (*)	TV.HĐQT độc lập	24/4/2025	CBTT mất ngày 02/2/2026

08	Ông Bùi Quang Ninh	Phó CT. HĐQT, TV HĐQT không điều hành	25/10/2012	25/04/2024 (theo pháp luật) 24/4/2025 (ĐHĐCĐ miễn nhiệm)
09	Ông Lê Thanh Cần	TV. HĐQT điều hành <i>Tổng giám đốc DRI</i>	15/04/2017	24/4/2025

(*) Ông Trần Ngọc Duyên sẽ miễn nhiệm tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

2. Hoạt động của HĐQT năm 2025:

2.1. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 24/4/2025, thông qua các nội dung quan trọng như: các Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; Thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025; Thông qua các giao dịch với bên liên quan. Đại hội cũng đã phê duyệt Dự án tái canh hơn 4.081 ha cao su tại Lào; Chủ trương chuyển niêm yết cổ phiếu từ UpCOM sang HOSE và kiện toàn nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2022–2027.

Nhìn chung, các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được HĐQT và Ban điều hành triển khai nghiêm túc. Đối với dự án tái canh và thanh lý vườn cây cao su tại Daklaoruco, Công ty đang triển khai theo kế hoạch, trong đó công tác thanh lý được thực hiện gắn với phương án tiêu thụ gỗ, đấu giá công khai và kêu gọi đầu tư nhà máy chế biến gỗ nhằm tối ưu hiệu quả; đồng thời việc tái canh, trồng mới được thực hiện đảm bảo tiến độ. Đối với việc chuyển niêm yết cổ phiếu từ UpCOM sang HOSE, do tại thời điểm 31/12/2024, vốn chủ sở hữu theo Báo cáo tài chính hợp nhất thấp hơn vốn điều lệ, vì ảnh hưởng lỗ chênh lệch tỷ giá khi chuyển đổi báo cáo tài chính từ công ty con, mặc dù công ty kinh doanh vẫn có lãi, nên Công ty chưa đủ điều kiện chuyển niêm yết, theo quy định Điều 120 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

2.2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT:

HĐQT duy trì chế độ họp định kỳ, đảm bảo mỗi quý họp ít nhất 01 lần, kết hợp với việc lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh. Trong năm, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và 08 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành tổng cộng 13 nghị quyết; tỷ lệ tham dự họp của các thành viên đạt từ 92% trở lên.

Tại các phiên họp, HĐQT tập trung đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết của kỳ trước, phân tích những kết quả đạt được; đồng thời xác định các khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ và chỉ đạo các nhiệm vụ tiếp theo. Các quyết định của HĐQT đều được thông qua trên cơ sở thống nhất, đồng thuận cao giữa các thành viên, phù hợp với Điều lệ Công ty và có vai trò định hướng quan trọng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngắn

hạn, trung hạn và dài hạn. Những nội dung đơn giản, cần thực hiện nhanh theo đề nghị của Tổng Giám đốc, Chủ tịch HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản và được HĐQT nhất trí cao. Bên cạnh đó, nhằm đảm bảo tính linh hoạt trong công tác điều hành, HĐQT đã chủ động phân cấp, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và báo cáo lại tại các phiên họp HĐQT gần nhất.

Các nghị quyết HĐQT được ban hành tập trung vào các nhóm nội dung chính sau:

- **Đầu năm 2025**, HĐQT đã thông qua các nội dung liên quan đến công tác nhân sự tại Daklaoruco và chủ trương lập dự án tái canh, trồng mới, chăm sóc và khai thác hơn 4.081 ha cao su. Thống nhất bổ nhiệm bổ sung 01 Phó giám đốc Daklaoruco và thông qua kế hoạch, thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
- **Trong quý I/2025**, HĐQT đã họp và thông qua nhiều nội dung quan trọng như: đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết trước đó; kết quả sản xuất kinh doanh quý I và phương hướng nhiệm vụ quý II; thông qua tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025; đánh giá xếp loại tập thể HĐQT và các thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc năm 2024; thông qua các giao dịch, hợp đồng có giá trị dưới 10% tổng tài sản; chủ trương kêu gọi đầu tư nhà máy chế biến gỗ và viên nén; đồng thời trình ĐHĐCĐ TN 2025 việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Bùi Quang Ninh và ông Lê Thanh Cần.
- **Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên**, HĐQT đã kiện toàn công tác nhân sự cấp cao, bao gồm chức danh Tổng Giám đốc DRI, cử người đại diện vốn tại Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI, phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022–2027. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và thống nhất chủ trương về giá bán gỗ cao su thanh lý nhằm thu hút đầu tư nhà máy chế biến gỗ tại Daklaoruco.
- **Trong quý II/2025**, HĐQT thông qua chủ trương cho Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI vay vốn đầu tư; đồng thời tại phiên họp tháng 7/2025, HĐQT đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết 6 tháng đầu năm và đề ra định hướng cho 6 tháng cuối năm. Một số nội dung đáng chú ý gồm: tạm dừng kế hoạch chuyển niêm yết cổ phiếu sang HOSE, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty DRI, chi trả cổ tức còn lại năm 2024, chủ trương cho Daklaoruco thuê tư vấn thiết kế văn phòng làm việc và xử lý kết quả đấu giá gỗ cao su thanh lý không thành công.
- **Trong quý III/2025**, HĐQT đã thông qua chủ trương cho Daklaoruco vay vốn dài hạn tại ngân hàng; kiện toàn tổ chức bộ máy tại DRI bằng việc thành lập các phòng chức năng thay cho các bộ phận nghiệp vụ trước đó; đồng thời tại phiên họp tháng 8/2025, HĐQT đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh đến giữa tháng 8 và chỉ đạo điều hành bán hàng theo mục tiêu xuất khẩu. Ngoài ra, HĐQT đã cho chủ trương thành lập Ban Dịch vụ tổng hợp tại Daklaoruco, điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, tiếp tục thực hiện trích khấu hao vườn cây cao su và triển khai thanh lý vườn cây cao su.

- **Trong quý IV/2025**, HĐQT tiếp tục đánh giá kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch quý IV, đồng thời ban hành Quy chế quản lý tài chính Công ty DRI. HĐQT cũng thông qua các chủ trương liên quan đến đầu tư cải tạo sân thượng nhà làm việc và lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời tại DRI; dừng mua bảo hiểm vườn cây cao su từ năm 2026 và cho một số chủ trương để chuẩn bị kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 tại Daklaoruco.
- **Cuối năm 2025**, thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã quyết nghị các nội dung liên quan đến triển khai thực hiện một số kế hoạch đầu tư năm 2026, bổ sung quỹ lương vượt kế hoạch sản lượng mủ cao su năm 2025 tại Daklaoruco; xác định giá sản thanh lý gỗ cao su tại Nông trường 1; quyết toán quỹ tiền lương tại DRI và Công ty CNC DRI; chi phí đối ngoại và chủ trương cho Daklaoruco vay vốn ngắn hạn, trung hạn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Căn cứ Điều lệ Công ty, HĐQT thực hiện giám sát Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT; qua đó kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban điều hành.

HĐQT thực hiện giám sát thông qua hệ thống báo cáo định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng và năm), báo cáo thực hiện nghị quyết, kết hợp với việc trực tiếp nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh tại cơ sở. Đối với các vấn đề quan trọng, HĐQT luôn trao đổi, thống nhất với Ban điều hành trước khi quyết định, qua đó đảm bảo tính đồng thuận và hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

Ban Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành đã phát huy tốt năng lực, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt, chủ động thích ứng với biến động thị trường và điều kiện thời tiết; đồng thời triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, kiểm soát chi phí và cải thiện năng suất lao động. Các nghị quyết của HĐQT được triển khai kịp thời, hoạt động điều hành tuân thủ quy định pháp luật và quy chế nội bộ; các đề xuất của Ban điều hành được phân tích, đánh giá chặt chẽ trước khi trình HĐQT, góp phần hạn chế rủi ro.

Công tác quản lý tài chính được thực hiện thận trọng, đảm bảo an toàn vốn, cân đối dòng tiền và kiểm soát rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổ chức, sắp xếp bộ máy quản lý và nhân sự phù hợp với yêu cầu hoạt động của công ty. Thực hiện tốt các chính sách đối với người lao động, góp phần ổn định lực lượng lao động và nâng cao hiệu quả làm việc.

*** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2025:** nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra và vượt xa so với cùng kỳ năm 2024 cụ thể:

- Sản lượng các loại sản phẩm:

+ Sản lượng mủ cao su: 15.152,83 tấn, đạt 112,24%, tăng 36,32% so với năm trước;

+ Sản lượng điều: 87,724 tấn/40 tấn, đạt 219,31%;

+ Sản lượng sầu riêng 575,248 tấn/640 tấn, chỉ đạt 89,88%, tăng 35,99% so với năm trước.

- Tổng doanh thu hợp nhất: 707,12 tỷ đồng/ 612,96 tỷ đồng, đạt 115,36%, tăng 43,05% so với năm trước.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 158,164 tỷ đồng/ 110,38 tỷ đồng, đạt 143,29%, tăng 43,26% so với năm trước.

- Tỷ lệ xuất khẩu 49,13%, chưa đạt kế hoạch đề ra là 65%.

- Cổ tức 2025 dự kiến 10%, cao hơn mức kế hoạch 9%, tăng 11,11% so với năm trước.

Trong năm, sản lượng cao su đạt tiêu chuẩn EUDR/FSC xuất bán đạt 784,32 tấn, với giá bán cao hơn bình quân 129 USD/tấn so với sản phẩm thông thường, mang lại doanh thu gia tăng khoảng 101.158 USD (tương đương gần 2,7 tỷ đồng).

Công ty tiếp tục duy trì hiệu lực các chứng nhận quản lý rừng bền vững FSC-FM/CoC với diện tích 6.841,75 ha tại các nông trường và chứng nhận FSC-CoC tại nhà máy chế biến và và FSC-CoC tại DRI. Các chứng nhận này đều được đánh giá giám sát định kỳ và tiếp tục duy trì hiệu lực. Công ty tiếp tục được Hiệp hội Cao su Việt Nam gia hạn quyền sử dụng nhãn hiệu “Cao su Việt Nam” cho các sản phẩm cao su thiên nhiên SVR3L, SVRCV60 và SVR10, góp phần nâng cao uy tín và khả năng tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.

4. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát:

- Thù lao của HĐQT, BKS thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025:

+ Tổng quỹ thù lao theo kế hoạch : 864 triệu đồng;

+ Thực tế chi trả : 864 triệu đồng;

+ %TH/KH : 100 %

(Chi tiết trong Báo cáo thường niên 2025)

- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025 là 33 triệu đồng/60 triệu đồng, thực hiện 55% kế hoạch, bao gồm chi phí hội họp, công tác phí và các chi phí có liên quan khác.

5. Giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2025, Công ty phát sinh giao dịch với các bên liên quan đúng như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra, cụ thể như sau:

5.1. Giao dịch giữa DRI với Công ty cổ phần cao su Đắk Lắk (Dakruco) là cổ đông lớn đang nắm giữ 45% vốn điều lệ DRI:

- Lãi vay của Hợp đồng vay vốn số 01/2023/HĐVV ngày 22/05/2023 và 01/2024/HĐVV ngày 22/11/2024, Dakruco phải trả cho DRI năm 2025 là 7.400.000.000 đồng.

- Dakruco đã trả tiền lãi vay cho DRI số tiền là 7.536.109.588 đồng.

5.2. Giao dịch giữa DRI với công ty con:

a. Công ty TNHH Cao su Đắk Lắk (Daklaoruco) là Công ty con do DRI nắm 100% vốn điều lệ:

- DRI mua mủ cao su của Daklaoruco 6.036,85 tấn các loại SVR3L (4.003 tấn), SVR10 (894,6 tấn), SVRCV50 (95,97 tấn), SVRCV60 (1.043,28 tấn), giá trị 287.811.080.524 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2024 Daklaoruco đã chuyển hết về công ty mẹ DRI theo nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ thường niên 2025, ngày 24/4/2025 số tiền 65.894.441.269 LAK, tương đương 79.421.191.892 VND.

- Daklaoruco chuyển trả các khoản DRI chi hộ năm 2024, 2025 và phí bảo hiểm vườn cây năm 2025, số tiền: 7.673.130.065 VND.

- Daklaoruco phải trả DRI số tiền DRI đã chi hộ trong năm 2025 số tiền là 7.678.448.220 VND

b. Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI là Công ty con do DRI nắm 83,87% vốn điều lệ:

- DRI cho Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI vay 7.500.000.000 đồng (Bảy tỷ năm trăm triệu đồng) với thời hạn vay 36 tháng; Hợp đồng vay vốn số 01/2025/HĐVV ngày 10/06/2025 theo NQ HĐQT số 06/NQ-HĐQT ngày 06/06/2025 đã giải ngân đủ trong năm 2025.

- Chi LNST năm 2024 cho DRI số tiền: 2.600.000.000 VND theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐTV ngày 31/12/2024 và Nghị quyết số 02/NQ-HĐTV ngày 16/04/2025 của Hội đồng thành viên.

- Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI trả nợ vay 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng) của hợp đồng vay vốn số 02/2023/HĐVV ngày 20/07/2023.

- Trả tiền lãi vay cho DRI năm 2024 là: 1.329.219.178 VND.

- Tiền lãi DRI phải thu năm 2025 là: 1.335.643.835 VND

- Thanh toán phí kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 do DRI đã chi hộ số tiền: 32.400.000 VND.

- Phải trả lợi nhuận sau thuế năm 2025 cho DRI với tỷ lệ 10% vốn góp, số tiền: 2.600.000.000 VND theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐTV ngày 30/12/2025 của Hội đồng thành viên.

* Không có giao dịch với người có liên quan của người nội bộ Công ty.

II - Phương hướng nhiệm vụ năm 2026:

1. Nhận định tình hình năm 2026:

Năm 2026, kinh tế vĩ mô thế giới dự báo có nhiều biến động, xung đột địa chính trị diễn biến phức tạp, đặc biệt khu vực Trung Đông, giá dầu dự báo tăng và kéo dài; chuỗi cung ứng bị đứt gãy, tác động đến lạm phát, lãi suất trên phạm vi toàn cầu làm cho tăng trưởng kinh tế vốn đã yếu đặc biệt ở các nền kinh tế lớn Trung Quốc, EU trong năm 2025 và sẽ tiếp tục diễn biến xấu hơn ở năm 2026. Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động do bất ổn địa chính trị và biến động thương mại, Việt Nam vẫn đưa ra chỉ tiêu tăng trưởng 2 con số ($>10\%$) vào năm 2026 dựa trên nền tảng tăng trưởng của năm 2025 và những cải cách mang tính đột phá, cùng với sự quyết tâm cao, sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ... Từ những thách thức của nền kinh tế thế giới, triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam. DRI sẽ đẩy mạnh hơn nữa hoạt động quản trị rủi ro theo hệ thống bao gồm cả con người, quy trình, các phần mềm quản lý và các chính sách, chủ động thích ứng với biến động thị trường và thời tiết.

2. Định hướng một số chỉ tiêu chính và nhiệm vụ của HĐQT trong kế hoạch SXKD 2026:

- Định hướng một số chỉ tiêu lớn, cơ bản năm 2026 như sau:
 - (1) Tổ chức khai thác 13.800 tấn mủ cao su quy khô; 760 tấn sầu riêng;
 - (2) Tổng doanh thu 820,137 tỷ đồng; Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 149,401 tỷ đồng; Tỷ lệ xuất khẩu mủ cao su từ mức 65%/tổng lượng hàng xuất bán;
 - (3) Cổ tức dự kiến: 10% vốn điều lệ;
 - (4) Triển khai trồng mới 60,66 ha sầu riêng và trồng tái canh 37,77 ha cao su tại Daklaoruco.
 - (5) Tìm kiếm đối tác liên kết liên doanh xây dựng nhà máy chế biến gỗ cao su và viên nén năng lượng; triển khai Dự án lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tại Daklaoruco phục vụ sản xuất.

3. Một số giải pháp chủ yếu:

- Hoàn thiện khung quản trị: Trình ĐHCĐ ban hành, sửa đổi Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ và sửa đổi các quy chế của HĐQT phù hợp quy định pháp luật; đảm bảo minh bạch, rõ trách nhiệm, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành.
- Tăng cường chỉ đạo, giám sát SXKD: Chỉ đạo Ban điều hành triển khai linh hoạt kế hoạch sản xuất kinh doanh; kiểm soát chặt chẽ chi phí, giá thành; định kỳ đánh giá hiệu quả và kịp thời điều chỉnh một cách linh hoạt và hiệu quả, theo diễn biến thị trường và thời tiết.
- Phân quyền và nâng cao tính chủ động điều hành: Thống nhất cơ chế phân quyền cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc trong phạm vi ủy quyền; áp dụng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi cần thiết để đảm bảo quyết định kịp thời.
- Tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh và đầu tư: Xây dựng, rà soát định mức kinh tế - kỹ thuật; cải tiến quy trình sản xuất; nâng cấp dây chuyền chế biến, hướng tới giảm chi phí về nguyên liệu, năng lượng và lao động, giảm phát thải; chủ động thu mua nguyên liệu

để duy trì công suất và giảm chi phí cố định. Linh hoạt và thích ứng với biến đổi thời tiết, thị trường. Quản lý chặt chẽ hoạt động đầu tư, tránh lãng phí thất thoát; dùng giảm đầu tư một số công đoạn, công trình chưa thật sự cấp bách, trong điều kiện chi phí nhiên, nguyên vật liệu tăng cao.

- Phát triển thị trường và thương hiệu: Đẩy mạnh tiếp thị sản phẩm đạt chứng nhận FSC-FM/CoC; duy trì Nhãn hiệu “Cao su Việt Nam”; chuẩn bị đầy đủ điều kiện đáp ứng quy định EUDR từ đầu năm 2027; tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ, bao gồm gỗ cao su thanh lý.

- Triển khai các dự án đầu tư, tái cơ cấu: Tổ chức thực hiện phương án thanh lý, tái canh vườn cây; phát triển cây trồng mới; kêu gọi hợp tác đầu tư trong chế biến gỗ và năng lượng; triển khai các dự án năng lượng tái tạo theo định hướng giảm phát thải.

- Phát triển nguồn nhân lực: Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ hợp lý; xây dựng đội ngũ cán bộ kế thừa; đảm bảo tuyển dụng đủ lao động, gắn với chính sách tiền lương và đãi ngộ theo hướng chăm lo ngày càng tốt hơn cho người lao động.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị thành viên: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, đặc biệt tại Daklaoruco và Công ty Nông nghiệp CNC DRI, tổ chức sản xuất hiệu quả, tối ưu năng suất và chủ động phát triển thị trường tiêu thụ.

- Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số: Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản trị thống nhất trong toàn hệ thống; triển khai các phần mềm quản lý; từng bước cơ giới hóa, tự động hóa trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất, giảm chi phí.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và nhiệm vụ chủ yếu năm 2026 của HĐQT, đề nghị Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến để HĐQT Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 giao.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Việt Tượng

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025
và phương hướng nhiệm vụ năm 2026**

(tại ĐHĐCĐ thường niên DRI ngày 16/6/2026)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Qua một năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 và các chủ trương của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời và sát sao từ Hội đồng quản trị, đặc biệt trong việc tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh; sự ủng hộ tích cực từ chính quyền địa phương tại các vùng dự án trồng cao su ở Lào.
- Công tác tổ chức bộ máy, quản trị và nhân sự tại Daklaoruco được kiện toàn, phát huy hiệu quả vượt bậc trong năm 2025, tạo nền tảng cho sự phát triển trong các năm tiếp theo.
- Chất lượng sản phẩm không ngừng được cải thiện thông qua việc áp dụng các giải pháp kỹ thuật và kiểm soát chất lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn bền vững toàn cầu đã nâng cao uy tín thương hiệu và mức độ tin cậy đối với khách hàng trong công tác xuất khẩu.
- Tình hình tài chính của Công ty có chuyển biến tích cực: dòng tiền được cải thiện, các khoản nợ dài hạn đã được xử lý, góp phần nâng cao năng lực tài chính so với các năm trước; đồng thời giá cao su thiên nhiên tăng trong năm 2025 cũng tạo thêm lợi thế cho hoạt động kinh doanh.

2. Khó khăn:

- Tình hình địa chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; các chính sách thuế quan của Mỹ và xu hướng bảo hộ thương mại tại nhiều quốc gia lớn đang tác động tiêu cực đến dòng chảy thương mại toàn cầu. Các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc và đặc biệt là khu

vực châu Âu vẫn chưa phục hồi hoàn toàn làm suy giảm nhu cầu tiêu thụ nhiều mặt hàng, trong đó có cao su.

- Tại Lào – nơi DRI đầu tư 100% vốn – nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn; lạm phát vẫn ở mức cao, đồng nội tệ mất giá, ảnh hưởng đáng kể đến đời sống cán bộ công nhân viên, đặc biệt là lao động Việt Nam làm việc tại đây.

- Chính sách thuế tại Lào hiện áp dụng mức thuế 10% trên phần lợi nhuận chuyển về Việt Nam, làm giảm lợi nhuận thực nhận của Công ty.

- Năm 2025, Công ty triển khai trồng thêm sầu riêng tại Lào; tuy nhiên, việc tiếp cận nguồn lao động có chuyên môn, am hiểu kỹ thuật trồng và chăm sóc sầu riêng vẫn còn hạn chế, tiềm ẩn nhiều thách thức.

- Diện tích cao su đang dần bước vào chu kỳ thanh lý, nhưng việc tìm kiếm đối tác thu mua gỗ cao su thanh lý hoặc hợp tác phát triển nhà máy chế biến gỗ còn khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ thanh lý, tái canh cao su cũng như kế hoạch mở rộng diện tích sầu riêng tại Lào.

- Quy định không hoàn thuế nhập khẩu theo chính sách thuế GTGT mới của Việt Nam (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) làm gia tăng chi phí bán hàng xuất khẩu của DRI.

- Biến đổi khí hậu ảnh hưởng lớn đến năng suất và sản lượng các loại cây trồng như cao su, điều, đặc biệt cây sầu riêng.

- Công tác tuyển dụng lao động, đặc biệt là lao động gián tiếp người Lào có chuyên môn nghiệp vụ, biết tiếng Việt còn nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, việc vận động lao động trực tiếp người Lào tham gia các loại bảo hiểm (BHXH, BHYT, BHTN) còn gặp khó khăn; tình trạng biến động lao động, cả trực tiếp và gián tiếp tại Daklaoruco vẫn ở mức cao.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH SXKD NĂM 2025:

1. Công tác sản xuất:

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất nông nghiệp của Công ty được tổ chức triển khai bám sát kế hoạch, với quy mô diện tích quản lý tiếp tục được duy trì và khai thác hiệu quả.

- Quy mô diện tích: Tổng diện tích cây trồng do DRI quản lý tại Daklaoruco là 9.276,07 ha, trong đó: cao su chiếm 8.588,69 ha, điều 465,67 ha, sầu riêng 30,48 ha, cây trồng khác (bach đàn, vườn ươm) 22,61 ha; diện tích đất trồng, hợp thủy và hành lang bảo vệ 168,62 ha.

- Đối với cây cao su (cây trồng chủ lực): Sản lượng mủ cao su khai thác đạt 15.153/13.500 tấn đạt 112,24% kế hoạch; tăng 4.036 tấn so với năm 2024. Năng suất bình quân đạt 1,81 tấn/ha, tăng 0,47 tấn/ha so với cùng kỳ 2024. Tất cả các đơn vị Nông trường đều hoàn thành và vượt sản lượng. *(Phụ lục 1: Bảng so sánh sản lượng mủ năm 2025 và 2024)*

- Hoạt động thu mua mủ ngoài phục vụ chế biến đạt 1.018,07/1.000 tấn mủ quy khô, tương đương 101,8% kế hoạch.

- Công tác chế biến mủ cao su: Tổng sản phẩm mủ cao su chế biến thực hiện 16.237,7 tấn/14.500 tấn mủ thành phẩm các loại, đạt 112% KH, tăng 4.780 tấn so với năm 2024. Tỷ lệ rút cấp trong chế biến chiếm 0,63% tổng thành phẩm (rút cấp 102,96 tấn). *(Phụ lục 2: Chi tiết các loại sản phẩm chế biến)*

- Sản lượng điều: thu hoạch 87,72 tấn/40 tấn điều tươi, đạt 219,31% kế hoạch năm 2025.

- Sản lượng sầu riêng tại Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI: Tổng diện tích canh tác 142,17 ha; trong đó diện tích sầu riêng trồng năm 2018 là 75,53 ha, diện tích sầu riêng trồng năm 2020 là 66,64 ha. Tổng sản lượng thu hoạch 575,25/640 tấn, đạt 89,88% kế hoạch năm 2025. Việc không đạt kế hoạch nguyên nhân chủ yếu do điều kiện thời tiết bất lợi: nắng nóng kéo dài đầu năm và mưa kéo dài trong giai đoạn chuẩn bị thu hoạch đã làm phát sinh và lây lan nấm bệnh, ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm.

2. Công tác xuất khẩu sản phẩm mủ cao su

Năm 2025, xuất bán 14.007,76 tấn mủ cao su các loại, đạt 103,76% kế hoạch. Với đơn giá xuất bán bình quân 1.892,78 USD/tấn. Tăng 38,58% về lượng, tăng 44,74% về doanh thu vì đơn giá bán bình quân tăng 5,85% so với cùng kỳ năm 2024 (*Phụ lục 3: Tổng hợp xuất bán hàng hóa cao su năm 2025*).

* *Bán nội địa*: 7.125,91 tấn, đơn giá bình quân 1.793,59 USD/tấn. Tăng 120,77% về lượng, tăng 1,51% về đơn giá và tăng 119,97% về doanh thu so với cùng kỳ năm 2024.

* *Bán xuất khẩu*: 6.881,85 tấn, giá bình quân XK: 1.988,32 USD/tấn. Tăng 0,02% về lượng, tăng 10,62% về đơn giá và tăng 10,64% về doanh thu so với cùng kỳ năm 2024.

* *Tổng lượng EUDR/FSC đã xuất bán*: 784,32 tấn. Với mức giá bán cao hơn so với hàng Non EUDR/FSC bình quân 129 USD/ tấn, doanh thu gia tăng mang lại 101.158 USD (gần 2,7 tỷ đồng).

- Tỷ lệ xuất khẩu chiếm 49,13% tổng lượng xuất bán, giảm 27,8% so với cùng kỳ năm 2024 (68,07%) và chỉ đạt 75,58% kế hoạch năm 2025, nhưng về khối lượng tuyệt đối thì cao hơn năm trước. Nguyên nhân do trong năm chính sách thuế Việt Nam có sự thay đổi trong lĩnh vực xuất nhập khẩu nên công ty đã tập trung bán nội địa.

- Thị trường xuất khẩu chính là Ấn Độ, Đài Loan, Hàn Quốc, Mỹ và các nước EU.

3. Công tác tài chính

- Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận từ cao su, điều đều vượt kế hoạch ĐHCĐ giao; riêng sầu riêng không đạt kế hoạch.

- Doanh thu hợp nhất đạt 707,12/612,96 tỷ đồng, đạt 115,36% KH năm. Trong đó:

- Doanh thu cao su: 661,70/572,02 tỷ đồng, đạt 115,68% KH
- Doanh thu điều: 2,54/0,8 tỷ đồng, đạt 318% KH
- Doanh thu sầu riêng: 20,09/32,04 tỷ đồng, đạt 62,7% KH
- Doanh thu khác: 22,79/8,1 tỷ đồng, đạt 281,36% KH.

So cùng kỳ 2024, tổng doanh thu tăng 43,05%, nguyên nhân chủ yếu do tăng 34,03% về lượng và tăng 11,05% đơn giá bán cao su bình quân so cùng kỳ.

- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 190,01 tỷ đồng, đạt 138,31% KH, nguyên nhân do tốc độ tăng doanh thu cao hơn tốc độ tăng chi phí (chi phí chỉ tăng 8,73% trong khi doanh thu tăng 15,36% so KH). Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí tại DRI, Daklaoruco và Công ty CNC DRI. Giám sát tốt việc thực hiện các quy chế quản lý tài chính, quy chế mua sắm lựa chọn nhà thầu trong hoạt động SXKD của công ty DRI và các công ty con.

4. Công tác chăm sóc vườn cây

- *Vườn cây tại Daklaoruco*: Tổng nhân công chăm sóc thực hiện đạt 196.000/262.795 công, tương đương 74,58% kế hoạch.

Trong đó: vườn cao su kinh doanh sử dụng 69,2% kế hoạch, tập trung các hạng mục làm cỏ, chống cháy, bón phân, trang bị vật tư và gắn máng che mưa, đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật; Vườn cao su KTCB thực hiện 96,96% kế hoạch, vườn cây sinh trưởng và phát triển tốt; Đối với vườn sầu riêng và vườn cao su trồng mới tái canh, nhân công thực hiện vượt kế hoạch (lần lượt 131% và 112%) do phát sinh thêm khối lượng công việc; riêng diện tích tái canh cao su chỉ thực hiện trồng mới được 56,79 ha, đạt 60,06% kế hoạch do chậm giải phóng mặt bằng, phần còn lại sẽ tiếp tục triển khai trong năm 2026.

- *Vườn sầu riêng tại Công ty CNC DRI*: tổng nhân công thực hiện chăm sóc vườn cây toàn Công ty là 13.978,84/16.982,18 công, đạt 82,31% kế hoạch. Các hạng mục công việc chăm sóc, làm hoa – làm trái và phòng trừ sâu bệnh được triển khai đầy đủ, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, vườn cây sinh trưởng ổn định, sâu bệnh được kiểm soát kịp thời.

5. Công tác xây dựng cơ bản

- Tại Daklaoruco, đầu tư công trình XD CB là 45.385,12/49.697,96 triệu đồng, thực hiện 91,32% kế hoạch nhưng hiệu quả sử dụng thì nâng cao rõ rệt, nhất là tính đồng bộ, kịp thời.

Công ty đã triển khai thực hiện một số hạng mục chính phục vụ sản xuất, dân sinh như: làm 47 km hàng rào bảo vệ vườn cây và đào 37 km mương bảo vệ vườn cây; 06 nhà làm việc cho các Giám đốc đơn vị (04 Nông trường cao su, 01 Nông trường Sầu riêng và 01 Nhà máy chế biến); tu sửa, chống lầy 25 km đường vận chuyển mủ; làm 90 căn nhà ở kiên cố, độc lập cho công nhân; thi công hoàn thành các hạng mục phục vụ sản xuất tại Nông trường Sầu riêng như: Hệ thống điện, Hệ thống tưới; Triển khai thực hiện 29 hệ thống thu gom nước thải tại các điểm giao nhận mủ ở 4 Nông trường; Làm mới hệ thống cấp điện, cấp nước cho các khu nhà ở công nhân, từng bước cải thiện điều kiện sinh hoạt; làm mới các điểm trực bảo vệ để tăng cường công tác bảo vệ sản phẩm, vườn cây.

- Tại Công ty CNC DRI, đầu tư XD CB là 897,82/1.495,94 triệu đồng, thực hiện 60,28% kế hoạch. Thực hiện đầu tư bổ sung hệ thống tưới cho vườn sầu riêng trồng năm 2018 và 2020 nhằm đảm bảo tưới nước, tưới phân trong mùa khô; đồng thời thực hiện cải tạo, tu sửa Trụ sở làm việc. Các hạng mục đầu tư tiết kiệm chi phí, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

6. Công tác ISO & Phát triển bền vững, chuyển đổi số

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả, hiệu lực các hệ thống quản lý, chứng nhận quốc tế, từng bước chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong quản trị và điều hành.

Hệ thống quản lý chất lượng và môi trường: Tại Daklaoruco, các hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO/IEC 17025:2017 được duy trì áp dụng hiệu quả, tuân thủ đầy đủ các yêu cầu tiêu chuẩn và hệ thống tài liệu nội bộ đã ban hành, khắc phục đầy đủ, đúng hạn; các chứng nhận tiếp tục được duy trì hiệu lực, khẳng định năng lực quản lý chất lượng và kiểm soát môi trường của Công ty.

Chứng nhận nhãn hiệu cao su Việt Nam: Các sản phẩm cao su thiên nhiên SVR3L, SVRCV60 và SVR10 tiếp tục được Hiệp hội Cao su Việt Nam đánh giá và gia hạn hiệu lực tiếp; các khuyến nghị cải tiến đã được Công ty tiếp thu và triển khai thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và uy tín thương hiệu.

Chứng nhận FSC: Trong năm, Công ty duy trì hiệu lực các chứng nhận FSC-FM/CoC với tổng diện tích 6.841,75 ha tại các nông trường; đồng thời duy trì chứng nhận FSC-CoC đối với Nhà máy chế biến cao su và FSC-CoC tại DRI. Các giấy chứng nhận này đều được tổ chức chứng nhận đánh giá giám sát và tiếp tục được duy trì hiệu lực, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về quản lý rừng bền vững và chuỗi hành trình sản phẩm.

Chuyển đổi số trong quản trị và sản xuất kinh doanh: Công ty tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hình thành nền tảng quản trị số trong toàn hệ thống.

Cụ thể, Công ty đã triển khai phần mềm truy xuất nguồn gốc sản phẩm mủ cao su tại Daklaoruco và chính thức đưa vào vận hành từ ngày 01/10/2025. Hệ thống đã phát huy hiệu quả trong việc quản lý dữ liệu, nâng cao tính chính xác, minh bạch trong truy xuất nguồn gốc, đáp ứng yêu cầu EUDR, FSC.

Triển khai Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice tại Công ty mẹ và các Công ty con, góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm thiểu thủ tục, tiết kiệm chi phí hành chính và nâng cao hiệu quả điều hành.

Các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực kế toán, tài chính tiếp tục được vận hành ổn định, góp phần chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ và nâng cao tính minh bạch trong công tác quản lý.

7. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2025 là 2.543 người. Trong đó, lao động gián tiếp 251 người (chiếm 9,87%), lao động trực tiếp 2.292 người (chiếm 90,13%). Lao động người Việt Nam 250 người (chiếm 9,83%), lao động người Lào 2.293 người (chiếm 90,17%).

- Thu nhập của người lao động được cải thiện so với kế hoạch:

- Lao động gián tiếp: bình quân 23,27 triệu đồng/người/tháng, đạt 107,43% kế hoạch;
- Lao động trực tiếp: bình quân 7,46 triệu đồng/người/tháng, đạt 116,36% kế hoạch.

- Tại Daklaoruco: Năm 2025, thực hiện tái cơ cấu lại bộ máy theo hướng tinh gọn và áp dụng phương án lương 3P, linh hoạt trong công tác chi trả lương nhằm đảm bảo dòng tiền sinh hoạt liên tục, kết hợp cùng chính sách thưởng 200% đơn giá sản phẩm vượt kế hoạch sản lượng giao hàng tháng đã giúp người lao động an tâm công tác, gắn bó với đơn vị, giải pháp này đã giúp hạn chế tối đa các tiêu cực do áp lực tài chính cá nhân gây ra.

- Chính sách an sinh và phúc lợi: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động, bao gồm BHXH, BHYT và bảo hiểm con người. Tại Daklaoruco, triển khai các chính sách chăm lo đời sống như hỗ trợ khó khăn, khuyến học, đặc biệt là việc thành lập Quỹ “*Good Future – Vì tương lai tươi sáng*” từ 01/6/2025. Đến 31/12/2025, Quỹ đã huy động 632,44 triệu kip (~775 triệu đồng); hỗ trợ 6.701 suất sữa, 1.303 áo ấm và khen thưởng học sinh giỏi, góp phần cải thiện đời sống và tạo sự gắn kết người lao động.

Hàng năm, Công ty trích quỹ phúc lợi để tổ chức tham quan, du lịch, khám sức khỏe định kỳ, đồng thời duy trì các hoạt động văn hóa – thể thao, tạo môi trường làm việc tích cực và gắn kết nội bộ.

- Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực được chú trọng. Năm 2025, Công ty tăng cường đào tạo chuyên môn, tay nghề và an toàn lao động, góp phần nâng cao chất lượng nguồn

nhân lực. Đã tổ chức đào tạo cho 370 lượt cán bộ, nhân viên (chi phí 534 triệu đồng) và đào tạo tay nghề cho 214 công nhân khai thác mỏ cao su.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2025:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính ĐHĐCD giao như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2025	TH năm 2025	So với KH 2025
1	Sản lượng	Tấn			
1,1	Cao su	Tấn	13.500	15.152,83	112,24%
1,2	Điều	Tấn	40	87,724	219,31%
1,3	Sầu riêng	Tấn	640	575,248	89,88%
2	Giá bán	Triệu đồng/tấn			
2,1	Giá bán cao su	Triệu đồng/tấn	42,37	47,24	111,49%
2,2	Giá bán điều tươi	Triệu đồng/tấn	20,00	29,00	145,00%
2,3	Sầu riêng	Triệu đồng/tấn	50,06	34,93	69,77%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	612,96	707,12	115,36%
3,1	Cao su	Tỷ đồng	572,02	661,70	115,68%
3,2	Điều	Tỷ đồng	0,80	2,544	318,00%
3,3	Sầu riêng	Tỷ đồng	32,04	20,09	62,70%
3,4	Doanh thu khác	Tỷ đồng	8,10	22,79	281,36%
4	Giá vốn	Triệu đồng/tấn			
4,1	Giá vốn cao su	Triệu đồng/tấn	33,74	33,11	98,13%
4,2	Giá vốn điều	Triệu đồng/tấn	11,28	17,26	153,01%
4,3	Sầu riêng	Triệu đồng/tấn	30,60	26,60	86,93%
5	Lợi nhuận				
5,1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	137,38	190,013	138,31%
5,2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	110,38	158,164	143,29%
6	Tỷ lệ xuất khẩu	%	65%	49,13%	75,58%
7	Thu nhập	Triệu đồng/người/tháng			
7,1	Lương BQ gián tiếp		21,66	23,27	107,43%
7,2	Lương BQ trực tiếp		6,41	7,46	116,36%
8	Cổ tức (dự kiến)	%	9%	10%	111,11%

2. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu Đầu tư ĐHĐCD giao:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025	So với KH 2025
I.	Đầu tư Nông nghiệp		23.002,94	21.527,11	93,58%
1	Đầu tư cao su	Tr.đồng	9.542,66	8.102,93	84,91%
2	Đầu tư sầu riêng	Tr.đồng	13.460,29	13.424,18	99,73%

2,1	Công ty TNHH cao su Đắk Lắk	Tr.đồng	5.441,32	6.360,09	116,89%
2,2	Công ty TNHH NN CNC DRI	Tr.đồng	8.018,97	7.064,09	88,09%
II.	Đầu tư XDCB		51.193,90	46.286,94	90,41%
1	Công ty TNHH cao su Đắk Lắk	Tr.đồng	49.697,96	45.385,12	91,32%
2	Công ty CPĐT cao su Đắk Lắk	Tr.đồng			
3	Công ty TNHH NN CNC DRI	Tr.đồng	1.495,94	901,82	60,28%
	Tổng cộng:		74.196,84	67.814,05	91,40%

@ Đánh giá chung:

Nhìn lại kết quả SXKD năm 2025 công ty đã đạt những cột mốc vượt bậc, hầu hết các chỉ tiêu trọng yếu năm 2025 so với ĐHĐCĐ giao đều đạt và vượt trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, thời tiết cực đoan, duy trì vị thế thương hiệu, bộ máy nhân sự kiện toàn và phát huy hiệu quả. Việc có kết quả này khẳng định định hướng chiến lược đúng đắn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, khả năng thích ứng tốt của Ban điều hành, sự nỗ lực, phấn đấu của toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động. Tuy nhiên, vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt như kỳ vọng như:

- Công tác tái canh trồng mới cao su năm 2025 không hoàn thành chỉ tiêu đề ra do công tác cưa cắt cây cao su thanh lý, giải phóng mặt bằng còn chậm (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01 ngày 24/04/2025).

- Tình hình vay vốn dài hạn phục vụ các dự án tái canh cao su, dự án Sầu riêng chưa thực hiện được do các tổ chức tín dụng đang trong quá trình đánh giá, thẩm định hồ sơ vay vốn của Daklaoruco.

- Tỷ lệ xuất khẩu cao su tại DRI chỉ đạt 49,15% tổng lượng hàng xuất bán, thấp hơn so với kế hoạch năm 2025 (65%) và cùng kỳ năm 2024 (đạt 68,07%). Do ảnh hưởng chính sách thuế của Việt Nam. Tuy nhiên tổng giá trị xuất khẩu đạt: 74,21%.

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh sầu riêng tại CNC DRI không đạt kế hoạch; trong đó sản lượng chỉ đạt 89,88%; doanh thu đạt 62,70% và lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 37,94% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến sản lượng và chất lượng, biến động thị trường Trung Quốc, chính sách điều hành của Việt Nam trong thời điểm thu hoạch dẫn đến giá bán bình quân chỉ đạt 69,77% thấp hơn nhiều so với kế hoạch, ảnh hưởng lớn đến doanh thu và hiệu quả kinh doanh.

- Sự phối hợp liên phòng ban công ty mẹ và các công ty con trong một số giai đoạn chưa đạt hiệu suất tối ưu.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2026

I. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

1.1. Cao su:

- Khai thác: 13.800 tấn mùn quy khô; năng suất bình quân đạt 1,69 tấn/ha;
- Sản lượng chế biến trong năm: 15.800 tấn;
- Sản lượng tiêu thụ dự kiến 16.900 tấn;
- Giá bán bình quân 46,26 triệu đồng/tấn (1.759 USD/tấn);
- Giá vốn hàng bán 37,61 triệu đồng/tấn (1.430 USD/tấn);
- Tỷ lệ xuất khẩu: 65% trên tổng lượng hàng xuất bán;

1.2. Sầu riêng:

- Sản lượng 760 tấn quả;
- Giá bán bình quân 40,00 triệu đồng/tấn;
- Giá vốn hàng bán 31,419 triệu đồng/tấn;

1.3. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2026:

- Tổng doanh thu + thu nhập là 820.137 triệu đồng;
- Tổng chi phí 670.735 triệu đồng;
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 149.402 triệu đồng;
- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2026 dự kiến: 10% vốn điều lệ.

2. Các chỉ tiêu về đầu tư

- Đầu tư vườn cây KTCB: 33.789 triệu đồng. Trong đó,
 - + Vườn cây cao su đầu tư 11.770 triệu đồng, bình quân 34,83 triệu đồng/ha.
 - + Vườn cây sầu riêng trồng mới và KTCB1 tại Daklaoruco đầu tư 16.539 triệu đồng, bình quân 181,74 triệu đồng/ha.
 - + Vườn cây sầu riêng tại Công ty TNHH NN CNC DRI đầu tư 5.479 triệu đồng, bình quân 85,62 triệu đồng/ha, đồng thời trồng tận dụng bờ bao 1,08 ha cây cau với chi phí 150,22 triệu đồng/ha.
- Đầu tư XD CB: 87.389 triệu đồng, trong đó:
 - + Đầu tư tại DRI: 1.507,5 triệu đồng
 - + Đầu tư tại Daklaoruco: 85.021 triệu đồng (trong đó đầu tư cao su: 73.892 triệu đồng, đầu tư cho sầu riêng: 11.129 triệu đồng)
 - + Đầu tư tại Công ty TNHH NN CNC DRI: 860,02 triệu đồng.

- Tìm kiếm đối tác liên kết liên doanh xây dựng nhà máy chế biến gỗ cao su và viên nén năng lượng.

II. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

1. Về tổ chức, nhân sự:

Nhiệm vụ : Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực, có khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi.

Giải pháp : Chú trọng khâu tuyển dụng, đào tạo, bố trí sắp xếp cán bộ hợp lý nhằm phát huy hiệu quả cao nhất, triển khai công tác quy hoạch cán bộ quản lý để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ kế thừa, nhất là cán bộ người Lào, tạo nguồn nhân lực ổn định, bền vững. Nghiên cứu cải tiến phát huy hiệu quả các chính sách nhân sự như chính sách lương, thưởng, các chế độ phúc lợi,...

2. Về khoa học kỹ thuật và tổ chức sản xuất:

Nhiệm vụ : Chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang nông nghiệp xanh và bền vững.

Giải pháp : Thực hiện tốt, đồng bộ các giải pháp kỹ thuật khai thác, chế biến. Tổ chức tốt công tác khai thác mủ cao su, tuyển dụng và bố trí lao động hợp lý, trang bị đầy đủ vật tư khai thác ngay từ đầu vụ cạo, bón phân hợp lý, đủ dinh dưỡng, chuyển dần từ phân vô cơ sang hữu cơ; điều hành sản xuất thích ứng với diễn biến thời tiết. Thực hiện các công đoạn chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo vườn cây sinh trưởng, phát triển tốt. Nâng cao chất lượng sản phẩm mủ cao su chế biến. Tăng cường chỉ đạo công tác bảo vệ vườn cây, sản phẩm và vật tư. Thực hiện tiết kiệm có hiệu quả vật tư, thiết bị và nhiên liệu, trong bối cảnh giá cả đầu vào gia tăng.

Duy trì chứng nhận FSC-FM/CoC cho vườn cây cao su tại Lào, chứng nhận FSC-CoC cho nhà máy chế biến mủ, mảng thương mại, bán hàng tại DRI; Nhãn hiệu cao su Việt Nam; Các hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO. Tích cực hoàn thiện phần mềm quản lý vườn cây, truy xuất nguồn gốc, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu EUDR khi xuất hàng vào Liên minh Châu Âu.

Chỉ đạo Daklaoruco triển khai trồng mới sâu riêng và trồng tái canh cao su theo nghị quyết HĐQT; Tìm kiếm đối tác bán gỗ cao su thanh lý hoặc hợp tác xây dựng nhà máy tinh chế gỗ cao su, lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời phục vụ công tác chế biến và xử lý nước thải,..

Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ KHKT vào công tác quản lý, sản xuất, từng bước chuyển đổi cơ giới hóa, tự động hóa quy trình sản xuất. Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quản trị Công ty thống nhất từ Công ty mẹ đến các công ty con. Trong năm 2026 cải tạo nâng cấp dây chuyền chế biến mủ phụ từ 1,7 tấn/giờ lên 2,2 tấn/giờ trong đó tự động hoá công đoạn sấy.

Chỉ đạo Công ty Nông nghiệp CNC DRI thâm canh, chăm sóc vườn cây, phòng trừ bệnh hại và xử lý ra hoa, kết quả thích ứng với diễn biến thời tiết, nhằm đạt hiệu quả đối với vườn sâu riêng khi thu hoạch.

Tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh thích ứng với biến đổi của thời tiết, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu được giao

3. Về tài chính, tiền lương:

Nhiệm vụ : Tối ưu hóa dòng vốn và quản trị rủi ro tài chính trước các biến động vĩ mô .
đảm bảo thu nhập người lao động.

Giải pháp : Thực hiện tốt việc kiểm soát chi phí, giá thành sản xuất nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh theo Nghị quyết của HĐQT giao. Cơ cấu nguồn vốn và thực hiện các giải pháp tài chính nhằm tiết giảm chi phí tài chính, hạn chế ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá; sử dụng vốn đầu tư hiệu quả, tiết kiệm; chủ động tiếp cận các nguồn vốn vay đầu tư, tránh bị động về vốn. Thực hiện chi trả tiền lương và các khoản hỗ trợ kịp thời, hợp lý để kích thích người lao động tăng năng suất lao động, đảm bảo người lao động yên tâm công tác và gắn bó làm việc lâu dài với công ty.

Đề xuất với HĐQT và ĐHĐCĐ tăng tỷ lệ trích quỹ đầu tư phát triển cho Daklaoruco để có nguồn vốn đối ứng đầu tư tái canh cao su và trồng mới sầu riêng cũng như các đầu tư khác. Có kế hoạch linh hoạt trong công tác đầu tư, mua sắm hàng hóa, trang thiết bị, phân bón... phù hợp với biến đổi thị trường, chưa hoặc giảm kế hoạch đầu tư, mua sắm tại thời điểm giá cả tăng cao đối với hạng mục, công trình chưa thật cấp bách.

4. Về kinh doanh xuất nhập khẩu:

Nhiệm vụ : Đa dạng hóa chuỗi cung ứng, mở rộng thị trường nâng cao thương hiệu.

Giải pháp : Tiếp tục duy trì mối quan hệ với các khách hàng truyền thống và tích cực xúc tiến thương mại, marketing mở rộng, khai thác các thị trường mới, nhất là đối với sản phẩm mủ cao su FSC-FM/CoC. Theo dõi diễn biến giá cả thị trường để thích ứng và có chiến lược bán hàng hợp lý, mang lại hiệu quả kinh doanh cao, đảm bảo chỉ tiêu bán hàng, xuất khẩu theo nghị quyết HĐQT.

Daklaoruco tích cực thu mua mủ cao su nguyên liệu từ các hộ tiểu điền khoảng 2.000 tấn trong năm 2026 để chế biến cao su SVR 10, SVR 20, từng bước bù đắp sản lượng thiếu hụt khi vườn cây đi vào lộ trình thanh lý. Hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý để đưa các dịch vụ mới vào hoạt động như trạm bán xăng, dầu; cửa hàng nhu yếu phẩm...

Chủ động logistics liên kết với các đơn vị vận tải đa phương thức để có phương án thay thế khi tuyến đường bị ảnh hưởng.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Công ty. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và góp ý kiến để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Độ

Phụ lục 1: Bảng so sánh sản lượng mủ năm 2025 và 2024

ĐVT: Tấn

Stt	Nông trường	Năm 2024			Năm 2025			Tăng/ giảm khối lượng (+/-)	% Tăng giảm (+/-)
		Kế hoạch năm	Thực hiện	% Thực hiện	Kế hoạch năm	Thực hiện	% Thực hiện		
1	Nông trường 1	3.750	2.942	78,45	3.550	3.708	104,46	+766	+26,03
2	Nông trường 2	3.300	2.764	83,76	3.300	4.220	127,88	+1.456	+52,67
3	Nông trường 3	4.200	3.183	75,79	4.050	4.287	105,85	+1.104	+34,68
4	Nông trường 4	2.750	2.227	80,98	2.600	2.937	112,97	+710	+31,88
*	Tổng cộng	14.000	11.116	79,40	13.500	15.153	112,24	+4.036	+36,30

Phụ lục 2: Bảng tổng hợp chế biến mủ cao su năm 2025

ĐVT: Tấn

STT	Mủ thành phẩm chế biến	Năm 2024	Năm 2025
1	Cao su SVR3L	7.465,58	8.702,95
1.1	Cao su SVR3L Cty	7.157,25	8.296,41
1.2	Cao su SVR3L mua ngoài	308,33	444,33
2	Cao su SVR5	461,90	485,00
2.1	Cao su SVR5 Cty	461,90	483,80
2.2	Cao su SVR5mua ngoài	-	1,20
3	Cao su SVR10	1.863,05	5.114,37
3.1	Cao su SVR10 Cty	1.667,61	4.664,62
3.2	Cao su SVR10 Mua ngoài	195,44	522,93
4	Cao su SVR20	-	20,16
5	Cao su CV50	176,93	162,58
6	Cao su CV60	1.196,55	1.222,90
7	Cao su ngoại lệ	51,28	102,96
8	Cao su tận thu NMCB	12,22	18,17
9	Cao su ngoại lệ mủ mẫu KP	22,47	21,74
10	Cao su tận thu HNT	207,77	316,92
10.1	Cao su tận thu HNT (chưa quy khô)	207,77	174,17
10.2	Cao su tận thu HNT (quy khô)	-	142,75
	Tổng cộng	11.457,73	16.237,7

Phụ lục 3: Tổng hợp xuất bán hàng hóa cao su năm 2025

Loại hàng	Năm 2025						Năm 2024			So sánh với thực hiện cùng kỳ năm 2024		
	SỐ LƯỢNG (tấn)	Tỷ lệ	ĐƠN GIÁ (usd/ tấn) không tính mũ ngoại lệ			DOANH THU thực hiện (USD)	SỐ LƯỢNG (tấn)	Đơn giá Thực hiện (USD/tấn) không tính mũ ngoại lệ	DOANH THU thực hiện (USD)			
			Thực hiện	Theo qui định	Chênh lệch					Số lượng	Đơn giá	Doanh thu
CV60	1,184.40	8.5%	2,051.36	1,919.24	132.12	2,429,632.80	744.66	1,916.82	1,427,378.40	159.05%	107.02%	170.22%
CV50	75.81	0.5%	2,098.12	1,952.30	145.81	159,058.20	171.36	2,277.02	390,190.50	44.24%	92.14%	40.76%
SVR3L	8,195.52	58.5%	1,941.90	1,836.24	105.66	15,914,872.00	7,223.34	1,769.05	12,778,470.11	113.46%	109.77%	124.54%
SVR10	3,598.04	25.7%	1,736.98	1,632.38	104.60	6,249,711.65	1,279.81	1,746.86	2,235,647.40	281.14%	99.43%	279.55%
Ngoại lệ	496.97	3.5%	884.66	884.66	-	439,646.83	227.97	1,335.42	304,436.00	218.00%	66.25%	144.41%
SVR5	436.87	3.1%	1,788.52	1,664.25	124.27	781,346.67	461.10	1,813.35	836,133.84	94.74%	98.63%	93.45%
SVR20	20.16	0.1%	1,900.00	1,840.43	59.57	38,304.00	-	-	-	0.00%	0.00%	0.00%
Tổng	14,007.76	100%	1,892.78	1,784.32	108.46	26,012,572.15	10,108.24	1,788.19	17,972,256.25	138.58%	105.85%	144.74%

Chi tiết Xuất bán nội địa:

Loại hàng	Năm 2025						Năm 2024			So sánh với thực hiện cùng kỳ năm 2024		
	SỐ LƯỢNG (tấn)	Tỷ lệ	ĐƠN GIÁ (usd/ tấn) không tính mũ ngoại lệ			DOANH THU thực hiện (USD)	SỐ LƯỢNG (tấn)	Đơn giá Thực hiện (USD/tấn) không tính mũ ngoại lệ	DOANH THU thực hiện (USD)			
			Thực hiện	Theo qui định	Chênh lệch					Số lượng	Đơn giá	Doanh thu
CV60	161.28	2.3%	1,860.00	1,822.45	37.55	299,980.80	-	-	-	0.00%	0.00%	0.00%
CV50	-	0.0%	-	-	-	-	-	-	-	0.00%	0.00%	0.00%
SVR3L	3,508.80	49.2%	1,851.89	1,771.40	80.49	6,497,900.00	2,073.60	1,753.71	3,636,491.31	169.21%	105.60%	178.69%
SVR10	2,501.84	35.1%	1,707.59	1,585.26	122.32	4,272,103.85	465.01	1,780.28	827,849.40	538.02%	95.92%	516.05%
Ngoại lệ	496.97	7.0%	884.66	884.66	-	439,646.83	227.97	1,335.42	304,436.00	218.00%	66.25%	144.41%
SVR5	436.87	6.1%	1,788.52	1,664.25	124.27	781,346.67	461.10	1,813.35	836,133.84	94.74%	98.63%	93.45%
SVR20	20.16	0.3%	1,900.00	1,840.43	59.57	38,304.00	-	-	-	0.00%	0.00%	0.00%
Tổng	7,125.91	100%	1,793.59	1,695.54	98.06	12,329,282.15	3,227.68	1,767.00	5,604,910.55	220.77%	101.51%	219.97%

Chi tiết bán Xuất khẩu:

Loại hàng	Năm 2025						Năm 2024			So sánh với thực hiện cùng kỳ năm 2024		
	SỐ LƯỢNG (tấn)	Tỷ lệ	ĐƠN GIÁ (usd/ tấn) không tính mũ ngoại lệ			DOANH THU thực hiện (USD)	SỐ LƯỢNG (tấn)	Đơn giá Thực hiện (USD/tấn)	DOANH THU thực hiện (USD)			
			Thực hiện	Theo qui định	Chênh lệch					Số lượng	Đơn giá	Doanh thu
CV60	1,023.12	14.9%	2,081.53	1,934.50	147.03	2,129,652.00	744.66	1,916.82	1,427,378.40	137.39%	108.59%	149.20%
CV50	75.81	1.1%	2,098.12	1,952.30	145.81	159,058.20	171.36	2,277.02	390,190.50	44.24%	92.14%	40.76%
SVR3L	4,686.72	68.1%	2,009.29	1,884.79	124.50	9,416,972.00	5,149.74	1,775.23	9,141,978.80	91.01%	113.18%	103.01%
SVR10	1,096.20	15.9%	1,804.06	1,739.90	64.16	1,977,607.80	814.80	1,727.78	1,407,798.00	134.54%	104.41%	140.48%
Ngoại lệ	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0.00%	0.00%	0.00%
SVR5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0.00%	0.00%	0.00%
SVR20	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0.00%	0.00%	0.00%
Tổng	6,881.85	100%	1,988.32	1,869.84	118.47	13,683,290.00	6,880.56	1,797.43	12,367,345.70	100.02%	110.62%	110.64%

Báo cáo Tóm tắt kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam (Chỉ báo cáo sơ bộ kết quả kinh doanh hợp nhất còn chi tiết báo cáo đã công bố thông tin trên trang web Công ty)

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2025.

(Theo báo cáo kiểm toán số 158A/2026/BCKTHN-HCM.00895 ngày 16/03/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam)

STT	Nội dung	Năm 2025 (đồng)	Ghi chú
1	Doanh thu	707.124.548.956	
1.1	Doanh thu thuần BH & cung cấp dịch vụ	684.334.907.235	
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	21.954.909.543	
1.3	Thu nhập khác	834.732.178	
2	Tổng Chi phí	517.111.312.936	
2.1	Giá vốn hàng bán	422.038.619.177	
2.2	Chi phí bán hàng	30.626.172.374	
2.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	53.213.732.871	
2.4	Chi phí tài chính	8.688.717.908	
2.5	Chi phí khác	2.544.070.606	
3	Lợi nhuận trước thuế	190.013.236.020	
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	33.126.804.965	
5	Lợi nhuận sau thuế	158.164.223.949	
6	Lãi cơ bản/cổ phiếu	2.150	

2. Ý kiến của kiểm toán :

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

“Dự thảo”**BÁO CÁO****Kết quả kiểm soát tại Công ty năm 2025
trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát công ty được quy định theo Điều lệ Công ty DRI;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ các quy chế quản lý của Công ty và kết quả kiểm soát tình hình hoạt động của Công ty năm 2025;

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo ĐHĐCĐ thường niên kết quả công tác kiểm soát năm 2025 và định hướng nhiệm vụ chủ yếu năm 2026, cụ thể như sau :

A/ KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2025**I/ Hoạt động của BKS trong năm 2025**

Về cơ cấu nhân sự BKS gồm 03 thành viên. Trong đó 02 thành viên chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm là cán bộ kỹ thuật của Công ty.

Trong năm 2025, BKS đã tiến hành 04 đợt kiểm soát theo định kỳ tại Công ty mẹ và 2 công ty con là Công ty TNHH cao su DakLak (Daklaoruco) và công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao DRI (CT CNC DRI). Các đợt kiểm soát đều có chương trình và thời gian nội dung cụ thể. Nội dung kiểm soát chủ yếu đi sâu vào theo dõi nắm bắt Công tác quản lý điều hành; Công tác quản lý tài chính kế toán và sử dụng các nguồn lực về tài chính hỗ trợ sản xuất; quan hệ địa phương – bảo vệ sản phẩm; Công tác mua bán hàng hoá, thu mua nguyên liệu mủ; Công tác quản lý lao động - tiền lương; Thực hiện tiến độ sản xuất và đầu tư, quy trình kỹ thuật ..v.v... Giám sát các hoạt động Công ty thông qua các báo cáo, các cuộc họp của HĐQT và các văn bản có liên quan; nội dung giám sát chủ yếu là: việc triển khai kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT từ Công ty mẹ xuống các công ty con trong và ngoài nước. Giám sát việc chấp hành quy định về thuế, khắc phục các kiến nghị về thanh kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước và Kiểm toán. Sự phối hợp và tuân thủ quy định pháp luật và điều lệ của Công ty.

Với tinh thần trách nhiệm cao, các thành viên BKS tham gia đầy đủ các đợt kiểm tra, kiểm soát đã triển khai. Ghi nhận, kiến nghị những tồn tại, thiếu sót, hướng dẫn, cảnh báo để Ban giám đốc Công ty, Công ty con nắm bắt, xử lý, khắc phục.

BKS tham gia đầy đủ và có trách nhiệm tại các cuộc họp của HĐQT, tích cực nghiên cứu và tham vấn một cách trung thực khách quan vào các nội dung chương trình, chính sách mang tính định hướng và các quy chế nội bộ để HĐQT, Ban điều hành cân nhắc quyết định.

Quá trình hoạt động BKS luôn được Ban lãnh đạo Công ty và Công ty con tạo điều kiện thuận lợi, được tiếp cận xem xét hồ sơ tài liệu, tài sản, bố trí thời gian và nhân lực để thực hiện nhiệm vụ.

II/ KẾT QUẢ KIỂM SOÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1- Về hoạt động của HĐQT trong năm 2025 :

Trong năm HĐQT đã tiến hành họp trực tiếp theo định kỳ và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản khi cần thiết để ban hành 13 Nghị quyết, làm cơ sở để Ban điều hành triển khai các nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền theo Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty. Các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT đều phát hành tài liệu kịp thời đầy đủ để các thành viên nghiên cứu, tham gia thảo luận và cho ý kiến biểu quyết. Tất cả các nghị quyết đã ban hành đều có sự đồng thuận 100%, không có ý kiến khác, thể hiện vai trò trách nhiệm các thành viên HĐQT đối với hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã đề ra các quyết sách lớn trong đó có việc thay thế bổ nhiệm 02 nhân sự chủ chốt là Giám đốc của Công ty và Công ty con Daklaoruco và 01 phó giám đốc Daklaoruco từ nguồn cán bộ có năng lực và bề dày kinh nghiệm của công ty mẹ Dakruco (Theo nghị quyết 01, 02 và 04 của HĐQT). Nhằm củng cố bộ máy quản lý tại Công ty con khi có hiện tượng buông lỏng quản lý để xảy ra mất kiểm soát, thất thoát mủ ra bên ngoài, nhiều năm không hoàn thành kế hoạch sản lượng mủ cao su được giao.

HĐQT cũng đã ban hành nghị quyết để giao kế hoạch sản xuất khai thác - trồng mới sâu riêng và cao su, vay vốn đầu tư, công tác mua bán mủ, thanh lý tài sản, cho chủ trương lập dự án xây dựng mới văn phòng làm việc, công tác khen thưởng theo tiến độ sản lượng cuối năm và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT thường xuyên kiểm tra thực tế tại Công ty con Daklaoruco, CNC DRI để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời ổn định bộ máy, thực hiện có hiệu quả các mặt sản xuất và đầu tư. Tăng cường quan hệ địa phương để từng bước xóa bỏ tệ nạn trộm cắp mua bán mủ từ bên trong là người của Công ty và các đối tượng bên ngoài. Chỉ đạo thực hiện công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ chuyên môn nghiệp vụ, tuyển dụng lao động khai thác khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động đã xảy ra từ các năm trước.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra:

- Thực hiện sản lượng:

+ Khai thác mủ: 15.153/13.500 tấn mủ quy khô, đạt 112,24% kế hoạch

+ Thu hoạch sâu riêng: 575,25/640 tấn, đạt 89,88%

- Doanh thu, thu nhập các loại: 684,3 tỷ đồng/ 612,96 tỷ đồng, đạt 111,6 %
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 158, 16 tỷ đồng/110,38 tỷ đồng, đạt 143%
- Thu nhập người lao động tăng bình quân tăng trên 10% so với kế hoạch
- Công tác trồng mới Sầu riêng: 30,48 ha và các công trình phụ trợ
- Trồng mới cao su: 56,79 ha/94,56 ha, đạt 60% kế hoạch
- Chất lượng vườn cây cao su KTCB phát triển tốt
- Thực hiện chi trả cổ tức: dự kiến 10% so với chỉ tiêu Nghị quyết 9%

Về tổng thể sản lượng mủ cao su và điều vượt kế hoạch mục tiêu đề ra, doanh thu và lợi nhuận tăng cao nhờ giá bán và sản lượng tăng. Bên cạnh đó một số chỉ tiêu liên quan đến sản lượng và doanh thu lợi nhuận của CT CNC DRI không đạt chỉ tiêu, nguyên nhân cơ bản do phía Trung Quốc 02 lần ngưng nhập khẩu buộc Công ty phải giảm hoặc ngưng thu hoạch dẫn đến quả sầu riêng phần bị chín, phần bị nấm bệnh xâm hại và rút loại, rút giá. Đây là nguyên nhân bất khả kháng ngoài tầm kiểm soát.

2- Về Ban điều hành Công ty.

Ban điều hành sau khi thay đổi lãnh đạo chủ chốt tại Công ty và Công ty con đã nhanh chóng bắt nhịp bộ máy hoạt động ổn định. Quan tâm chú trọng chỉ đạo củng cố bộ máy điều hành tại Công ty con Daklaoruco từng bước cũng cố đánh giá lại nhân lực, nguyên nhân yếu kém, thiếu động lực, thiếu tinh thần phối hợp từ đó có giải pháp xử lý, kiện toàn bộ máy. Tăng cường hỗ trợ nhân lực từ Công ty mẹ để hoàn thiện cấp chứng chỉ FSC, truy xuất nguồn gốc và các thủ tục EUDR để xuất khẩu hàng vào Châu Âu. Xem xét xử lý kịp thời các kiến nghị đề xuất từ các Công ty con theo thẩm quyền và trình HĐQT cho ý kiến đối với những nội dung chương trình kế hoạch phát sinh phải xin ý kiến của HĐQT phê duyệt.

Thực hiện phối hợp trong việc bán hàng xuất khẩu, phát hành giá theo quy định của Công ty để Daklaoruco bán nội địa. Thường xuyên nắm bắt xử lý những chính sách thay đổi liên quan đến thủ tục hải quan, thuế, logistic...; báo cáo xin ý kiến HĐQT về chi phí tăng thêm so với các quy định cũ trước đây.

Tại Công ty con Daklaoruco, sau khi thay đổi nhân sự chủ chốt, Giám đốc Công ty đã làm cuộc cách mạng thay đổi hoàn toàn bộ mặt của đội ngũ cán bộ công ty. Phân công trách nhiệm và giao quyền chủ động cho thành viên Ban giám đốc theo lĩnh vực kể cả quyền phê duyệt chi phí liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách. Giao quyền và nguồn lực tài chính cho Giám đốc các Nông trường để chủ động thực hiện nhiệm vụ và quan hệ với địa phương. Thực hiện chế độ cải cách tiền lương, tiền thưởng tạo động lực cho bộ máy gián tiếp. Thực hiện công tác tuyên truyền vận động chống trộm cắp mủ, chính sách an sinh (Nhu yếu phẩm cho công nhân, sách vở, sữa cho con em người lao động) công khai đơn giá tiền lương từ đầu năm, thay đổi hình thức trả lương theo tuần ...v.v. Thực hiện đầu tư mạnh kinh phí hỗ trợ địa phương để có điểm nhấn trong việc quan tâm giúp doanh nghiệp làm kinh tế vừa đóng góp địa phương vừa có việc làm thu nhập người lao động và

doanh nghiệp thu được lợi nhuận. Thực hiện ký kết quy chế phối hợp với Công an tỉnh nơi công ty đứng chân để được hỗ trợ mạnh về nhân lực và pháp lý để trấn áp và xoá bỏ các tụ điểm buôn mủ, xử lý cương quyết các đối tượng ăn cắp kể cả công nhân khai thác. Chỉ hơn nửa năm tình hình trộm cắp mua bán mủ đã được giải quyết ổn thoả. Đây cũng là một trong những vấn đề cốt lõi mà nhiều năm nay Daklaoruco không làm được. Ngoài yếu tố trên, Daklaoruco đã thực hiện tốt chính sách thu hút, trong năm lao động giám tiếp đủ định biên, lao động trực tiếp không còn tình trạng thiếu hụt lớn như các năm trước tỷ lệ huy động công cao mủ cao su đạt trên 95 %. Thực hiện công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho 288 lượt cán bộ nghiệp vụ quản lý. Thực hiện chính sách thưởng cuối năm cho 1.561 người giá trị hơn 6,4 tỷ kíp tương đương 7,68 tỷ đồng VN.

Thực hiện chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho CT CNC DRI trong quá trình kinh doanh và đầu tư vườn Sầu riêng.

Tại CT CNC DRI việc kinh doanh cây ăn trái Sầu riêng hết sức phức tạp, phụ thuộc nhiều vào thời tiết, kinh nghiệm xử lý tình huống từ khi làm hoa trở bông và các giai đoạn nuôi trái, dịch bệnh .. Năm 2025 vườn sầu riêng xỏ nhụy trúng vào những ngày mưa đầu năm, đây là điều tối kỵ đối với cây Sầu riêng khi bị mưa sẽ dẫn đến sốc nhiệt, dư nước làm rụng cuống trái (Que diêm), Ban giám đốc CT CNC DRI với bề dày kinh nghiệm nhiều năm cùng với bên tư vấn đã có nhiều giải pháp về phân, thuốc về giải thoát ẩm vườn cây để chống rụng. Ngoài yếu tố thời tiết công ty còn chịu rủi ro khi Trung quốc đóng cửa khẩu không cho thông quan 02 lần, trùng vào thời điểm thu hoạch của Công ty dẫn đến trái bị nấm bệnh xâm nhập hư hỏng xuống loại, thiệt hại cả sản lượng và doanh số.

Những kết quả đạt được :

Về tổng thể: Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu về khai thác và bán hàng mủ cao su, cụ thể sản lượng đạt 15.153 tấn đạt 112,24% kế hoạch năm, số tuyệt đối vượt 1.653 tấn mủ quy khô, tăng 4.036 tấn so với năm 2024; Tổng doanh thu và thu nhập 684,3 tỷ đồng/ 612,96 tỷ đồng đạt 111,6%. Thực hiện tiết giảm tốt các chi phí và giá thành sản xuất dẫn đến lợi nhuận đạt 158,16 tỷ đồng/110,38 tỷ đồng đạt 143%; Thu nhập người lao động tại Daklaoruco tăng cao nhờ vượt sản lượng và chính sách thưởng vượt sản phẩm; Mục tiêu chi trả cổ tức dự kiến tăng lên so với nghị quyết đề ra do lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch; Chất lượng đầu tư vườn cây cao su KTCB, trồng mới cũng như vườn Sầu riêng phát triển tốt. Thu nhập bình quân công nhân tại Daklaoruco hơn 10 triệu kíp/người/tháng tương đương 12 triệu đồng Việt Nam.

Về chi tiết tại các công ty con đã có báo cáo đánh giá của Ban điều hành.

Những chỉ tiêu không hoàn thành: Về sản lượng doanh thu và lợi nhuận CT CNC DRI do các yếu tố khách quan như ngưng trệ hàng qua cửa khẩu, nấm bệnh, hàng chín rụng, hư hỏng ..v.v.

Nhìn chung Ban điều hành Công ty và tại các Công ty con đã chủ động thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ. Thực hiện và tuân thủ nghị quyết HĐQT và Điều lệ, các quy định, quy chế của Công ty. Hoạt động kinh doanh khởi sắc, tình hình tài

chính ổn định và được tích lũy tốt, thu nhập người lao động được nâng cao, cổ tức của cổ đông được quan tâm chi trả kịp thời. Đặc biệt tình hình SXKD của Daklaoruco đã đi vào ổn định và phát triển theo đúng định hướng của Công ty trong năm nay và những năm tới.

3/ Về kiểm soát các hợp đồng giao dịch nội bộ:

Năm 2025 Công ty không có phát sinh các giao dịch về mua bán, cung cấp dịch vụ giữa Công ty với người nội bộ theo quy định của pháp luật.

Trong quan hệ tài chính nội bộ DRI đang theo dõi khoản nợ cho công ty mẹ Dakruco vay trung hạn 80 tỷ đồng, các thoả thuận về lãi suất, thời hạn trả nợ đã được cam kết trong hợp đồng và phù hợp với quy định của pháp luật. Đến thời điểm phát hành báo cáo này tình tài chính Công ty DAKRUCO (cổ đông lớn của DRI) hết sức khả quan, đã bán được cổ phiếu DRI theo dự kiến, với giá tốt, đồng thời được các Ngân hàng cho vay hoàn vốn đầu tư cao su tái canh cao su, vay phát triển dự án giá..., nên khả năng trả nợ của DAKRUCO cho DRI là rất tốt trong thời gian tới.

4/ Tình hình tài chính công ty :

BKS thống nhất với số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập AFC Việt Nam soát xét và phát hành cho năm 2025. Được báo cáo chi tiết tại ĐHĐCĐ và công bố rộng rãi theo quy định về công ty đại chúng của UBCK Nhà nước. Một số chỉ tiêu cụ thể :

- Tổng tài sản cuối năm so với đầu năm: 952,6/729 tỷ đồng, tăng 223,6 tỷ đồng.

- Tổng nguồn vốn chủ cuối năm so với đầu năm: 706,8/590,6 tỷ đồng, tăng 116,2 tỷ đồng.

- Tổng dư nợ phải trả: 245,7/138,5 tỷ đồng, tăng 107,2 tỷ đồng.

- Dư nợ tiền và tương đương tiền 93/81,1 tỷ đồng, tăng 11,9 tỷ đồng.

- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn: 408,2/224,7 tỷ đồng bằng 1,82 lần, trong đó sản phẩm mủ tồn kho (TK155) 5.453 tấn giá 21,75 triệu lak/tấn tương đương 26,1 triệu đồng VN/tấn; với giá bán hiện nay trên 46 triệu đồng VN/tấn, công ty đã có thặng dư hơn 100 tỷ đồng.

Với tình hình giá mủ ổn định ở mức trên 1.800 USD/tấn, bộ máy quản lý điều hành ổn định, vườn cây đã ra lá không bị phấn trắng sẵn sàng cho niên vụ khai thác mới, khí thế người lao động đang dâng cao và gắn bó với Công ty hơn. Nền tảng tài chính vững mạnh, một số định hướng phát triển thêm vùng sâu riêng đang là mô hình điểm để các sở ngành và công ty địa phương tham quan học hỏi. Vườn Sầu riêng CT CNC DRI đang làm hoa với mật độ trên 80% hữu hiệu, chúng ta có thể kỳ vọng năm 2026 này Công ty DRI sẽ gặt hái nhiều thắng lợi hơn năm 2025.

B/ KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT NĂM 2026 :

Trên cơ sở quy định của của Điều lệ công ty và quy chế hoạt động, Ban kiểm soát đề ra các mục tiêu nhiệm vụ cơ bản sau đây :

1/ Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của Điều lệ; Kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD và đầu tư tại Công ty mẹ và các Công ty con. Kiểm soát công tác kế toán tài chính, công tác mua và bán hàng; Giám sát các hợp đồng giao dịch nội bộ; Giám sát công tác bảo mật và công bố thông tin, thực hiện chế độ chính sách người lao động, việc chấp hành pháp luật.

2/ Thực hiện chương trình kiểm soát hoạt động tại Công ty Daklaoruco, Công ty CNC DRI theo định kỳ (mỗi quý một lần).

3/ Kiểm soát và cảnh báo rủi ro trong các lĩnh vực sự thay đổi của pháp luật, của chế độ chính sách người lao động, rủi ro về môi trường, về quy trình kỹ thuật, tài sản vườn cây.

4/ Thực hiện kiểm tra kiểm soát theo yêu cầu của HĐQT công ty, cổ đông hoặc nhóm cổ đông lớn của Công ty. Thực hiện chương trình kiểm tra kiểm soát đột xuất khi phát hiện các dấu hiệu sai phạm quy trình, quy chế hoặc vi phạm pháp luật.

5/ Phản hồi cho HĐQT và Ban điều hành những bất cập phát hiện trong quá trình kiểm tra kiểm soát, đề xuất các giải pháp khắc phục (nếu có).

6/ Tham gia các cuộc họp của HĐQT công ty, tích cực nghiên cứu và cho ý kiến tham vấn vào các nội dung chương trình, đề án ... để HĐQT xem xét, quyết định.

7/ Các công việc khác theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và theo Điều lệ công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2025, định hướng nhiệm vụ công tác kiểm soát trong năm 2026. Ban kiểm soát xin trình bày trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Nơi gửi :

- HĐQT, Ban điều hành;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên BKS.

Nguyễn Thạc Hoàn

Số: _____

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026

Kính thưa quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24 tháng 2 năm 2012;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk được thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

- Căn cứ Nghị quyết số: 01/NQ-HĐQT ngày 07/01/2026; Nghị quyết số: 07/NQ-HĐQT, ngày 25/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 như sau:

I. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026:

1- Chỉ tiêu về khối lượng:

1.1- Tổng diện tích cây trồng: **9.418,24 ha**

- Tổng diện tích cây cao su: 8.484,54 ha, trong đó:

+ Diện tích cao su KTCB: 337,88 ha;

+ Diện tích cao su khai thác: 8.146,66 ha.

- Diện tích cây điều: 465,67 ha.

- Diện tích vườn cây Công ty NN Công nghệ Cao DRI : 142,17 ha

- Diện tích cây Sầu riêng tại Daklaoruco: 91,14 ha

- Diện tích cây trồng khác: cây keo+ hành lang ven suối: 234,72 ha.

1.2- Sản lượng các loại sản phẩm trong năm:

- Cao su khai thác: 13.800 tấn mủ khô; năng suất bình quân đạt 1,69 tấn/ha;

- Cao su mua ngoài: 2.000 tấn mủ khô;

- Sản lượng Sầu riêng: 760 tấn; năng suất bình quân đạt 64,29 kg/cây;

2. Chỉ tiêu doanh thu, chi phí, lợi nhuận, cổ tức:

2.1- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 820,137 tỷ đồng, trong đó:

+ Bán mủ cao su thành phẩm khai thác : 689,249 tỷ đồng (giá bán bình quân 1.759 USD/tấn), trong đó xuất khẩu 65% của tổng sản lượng tiêu thụ 14.900 tấn.

+ Mủ cao su mua ngoài: 87,599 tỷ đồng

+ Bán Sầu riêng: 30,40 tỷ đồng (giá bán bình quân 40,00 triệu đồng/tấn tươi);

+ Doanh thu tài chính + thu nhập khác : 12,887 tỷ đồng.

2.2- Tổng chi phí: 670,735 tỷ đồng, trong đó:

+ SXKD cao su : 560,257 tỷ đồng (giá vốn: 1.430 USD/tấn)

+ SXKD mủ mua ngoài : 86,599 tỷ đồng

+ SXKD Sầu riêng : 23,878 tỷ đồng (giá vốn: 31,419 triệu đồng/tấn)

2.3- Lợi nhuận trước thuế: 149,401 tỷ đồng;

2.4- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2026 dự kiến: 10% vốn điều lệ.

II. Các chỉ tiêu đầu tư năm 2026:

1. Đầu tư vườn cây KTCB: 33,789 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư trồng mới và chăm sóc cao su tại Daklaoruco: 11,77 tỷ đồng, với diện tích 337,88 ha, chi phí đầu tư bình quân là 34,83 triệu đồng/ha.

- Sầu riêng trồng mới và chăm sóc KTCB1 tại Daklaoruco: 16,539 tỷ đồng với 91,14 ha, chi phí đầu tư bình quân là 181,74 triệu đồng/ha.

- Đầu tư chăm sóc sầu riêng tại CNC DRI: 5,479 tỷ đồng, tương ứng với diện tích 62,25 ha, chi phí đầu tư bình quân 85,616 triệu đồng/ha. Đồng thời trồng tận dụng bờ bao 1,08 ha cây cau với chi phí 150,215 triệu đồng.

2. Đầu tư XDCB:

Tổng mức đầu tư năm 2026 là: **87,39 tỷ đồng**, trong đó Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI: 0,86 tỷ đồng; Daklaoruco: 85,02 tỷ đồng, tại Công ty mẹ DRI là: 1,507 tỷ đồng.

Trên đây là Tờ trình của HĐQT Công ty về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Tượng

Số:

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH
V/v Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2025

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số: 07/NQ-HĐQT ngày 25/4/2026 của HĐQT Công ty.
Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1. Lợi nhuận năm 2024 chuyển sang	0	Theo NQ ĐHĐCĐ 2025 thông qua
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2025	158.164.223.949	Theo BCTC 2025 đã kiểm toán
3. Lợi nhuận hợp nhất không chia	2.161.279.454	Lợi nhuận Công ty con trả cổ tức của cổ đông không kiểm soát, trích lập các quỹ tại công ty con.
4. Lợi nhuận hợp nhất chưa phân phối đến ngày 31/12/2025: 4=(1+2-3)	156.002.944.495	
5. Trích lập quỹ: 5= (5.1+5.2+5.3+5.4)	65.421.631.076	
5.1 Trích quỹ dự phòng TC tại Lào 10%	12.304.334.157	10% LNST của Daklaoruco.
5.2 Trích quỹ đầu tư, phát triển tại Lào	36.913.002.470	30% LN của Daklaoruco để đầu tư dự án
5.3 Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%	15.340.294.450	10% LN của Daklaoruco và của DRI
5.4 Trích quỹ thưởng Người quản lý	864.000.000	Vận dụng thông tư 03/2025/TT-BNV: 02 tháng lương BQ
6. Thuế cổ tức chia cho chủ sở hữu	11.073.900.741	10% (LNST của Daklaoruco - Quỹ DPTC) Nguyên tệ: 9.461.540.793 kip
7. Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ 7=(4-5-6)	79.507.412.678	
8. Cổ tức năm 2025 dự kiến 10% VDL	73.200.000.000	10% vốn điều lệ
9. Lợi nhuận sau thuế còn lại: 9=(6-7-8)	6.307.412.678	Số này sẽ chia cho cổ đông vào năm 2026.

(Số liệu theo BCTC hợp nhất 2025)

Mức cổ tức đề nghị tăng từ 9% kế hoạch lên 10% do lợi nhuận của Công ty đạt kỳ vọng

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| - Đã tạm ứng cổ tức 2025 | : 0% |
| - Cổ tức còn lại | : 10% tương đương 1.000 VNĐ/cổ phiếu |
| - Thời gian chi cổ tức | : Dự kiến từ 01/10/2026-30/10/2026 |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2026;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Trọng

**TỜ TRÌNH
V/v Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026**

Kính thưa Quý Cổ đông,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ Quy định về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số: 07/NQ-HĐQT ngày 25/04/2026 của HĐQT Công ty;

Hội đồng quản trị báo cáo ĐHĐCĐ về thực hiện chi phí thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và dự kiến mức thù lao của HĐQT và BKS 2026 như sau:

1- Kết quả thực hiện năm 2025 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

- Tổng quỹ thù lao theo kế hoạch : 864 triệu đồng;
- Thực tế chi trả : 864 triệu đồng;
- %TH/KH : 100,0%

Mức thù lao trên được áp dụng cho người quản lý không chuyên trách (TV HĐQT không điều hành (06 người) và thành viên BKS (03 người).

2- Dự kiến thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026:

Năm 2026 vận dụng theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025, thù lao chi trả cho 12 người quản lý không chuyên trách (TV HĐQT 7 người và thành viên BKS 3 người, thư ký HĐQT và người phụ trách quản trị công ty) được xác định bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của thành viên quản lý chuyên trách thì tổng quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách là 1.111,97 triệu đồng cao hơn mức thực hiện của năm 2025, do lợi nhuận Kế hoạch năm 2026 trên 149 tỷ đồng. Thù lao này được tính vào chi phí sản xuất năm 2026.

Vậy đề nghị ĐHĐCĐ thống nhất mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2026 là 1.112 triệu đồng.

Kính trình ĐHĐCĐ!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2026;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Tượng

Số: _____

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính thưa Quý Cổ đông,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ công bố Danh sách các Công ty Kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán các Tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 19/4/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 25/04/2026 của HĐQT Công ty;

Hội đồng quản trị xét thấy các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam.
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Có đủ năng lực và kinh nghiệm để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty; Hai Công ty Tư vấn A&C, Công ty AFC Việt Nam đã từng kiểm toán Công ty những năm trước đây nên hiểu về đặc thù ngành nghề kinh doanh của Công ty. Riêng Công ty KPMG Việt Nam mong muốn sẽ hợp tác và tư vấn chuyển đổi BCTC theo FIRS cho năm sau.

Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát lựa chọn 01 trong các Công ty kiểm toán nói trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2026;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Tượng

Số:

Đắc Lắc, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Mục r Khoản 2 Điều 15 và Khoản 3 Điều 49 của Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 19/4/2023;
- Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 25/04/2026 của HĐQT Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc (DRI) kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 xem xét thông qua việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với bên có liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ, cụ thể:

1. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty DRI có giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất.

- Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch: Công ty TNHH cao su Đắc Lắc (công ty con do DRI đầu tư 100% vốn); Công ty cổ phần cao su Đắc Lắc (Công ty là cổ đông lớn có ảnh hưởng đáng kể); Công ty TNHH NN Công nghệ cao DRI (công ty con do DRI đầu tư 83,87% vốn).

- Nội dung ký kết hợp đồng, giao dịch: các hợp đồng mua bán vật tư, thiết bị, thành phẩm, vay, cho vay, bảo lãnh.... theo giá trị tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và tuân thủ quy định của Công ty và pháp luật.

2. Thời gian thực hiện các hợp đồng, giao dịch: từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua các nội dung nêu trên có hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có Nghị quyết mới thay thế.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty quyết định thông qua, hoặc ký kết thực hiện từng hợp đồng, giao dịch cụ thể căn

cứ theo tình hình thực tế của Công ty. Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua đến khi ĐHĐCĐ có Nghị quyết mới thay thế và không bị giới hạn bởi thời hạn 01 năm.

Căn cứ vào nội dung nêu trên, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

Kính trình!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2026;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Tượng

Số: -----

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) trong năm 2026

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu Doanh nghiệp, chứng quyền có đảm bảo niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 202/2015/TT-BTC về hướng dẫn niêm yết chứng khoán trên sở giao dịch chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 29/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 04 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 202/2015/TT-BTC về hướng dẫn niêm yết chứng khoán trên sở giao dịch chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 25/04/2026 của HĐQT Công ty;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 thông qua các nội dung liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trong năm 2026:

1. HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:
 - Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2026 đạt lãi (căn cứ Báo cáo soát xét năm 2026);

- Lợi nhuận lũy kế (Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối) sau khi bù đắp toàn bộ lỗ lũy kế phải ≥ 0 .

Nếu đáp ứng hai điều kiện trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện nộp hồ sơ niêm yết để chuyển sàn.

2. Thông qua việc ủy quyền và giao cho HĐQT:

- (i) Chủ động chuẩn bị, hoàn tất hồ sơ, thủ tục cần thiết liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu trên HOSE;
- (ii) Chủ động niêm yết cổ phiếu của Công ty trên HOSE khi đủ điều kiện;
- (iii) Được toàn quyền quyết định và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan để thủ tục, hồ sơ, trình tự đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HOSE, bao gồm cả việc quyết định và xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ (nếu có) trong quá trình thực hiện;
- (iv) Báo cáo ĐHĐCĐ tiến độ, kết quả việc đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty cho đến khi hoàn thành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, HĐQT, BKS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Trọng

Số: -----

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Bổ sung ngành nghề kinh doanh tại DRI

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk;

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 6001271719 đăng ký lần đầu 24/2/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 09/6/2022 ;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 thông qua nội dung về bổ sung ngành nghề kinh doanh trên Giấy phép hoạt động và Điều lệ của DRI như sau:

1. Ngành nghề đề nghị bổ sung:

- a. Khai thác, chế biến gỗ cao su, gỗ rừng trồng, viên nén năng lượng và các sản phẩm từ phụ phẩm nông nghiệp; cụ thể:
 - Khai thác gỗ cao su thanh lý, gỗ rừng trồng (0220).
 - Chế biến gỗ và các sản phẩm khác từ gỗ, gồm:
 - + Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (1610);
 - + Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép (1621)
 - + Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; tre, nứa...(1629)
- b. Dịch vụ cung cấp hàng tiêu dùng.
 - Bán lẻ thực phẩm (4722)
- c. Trồng cây cà phê (0126)
- d. Trồng cây ăn quả (0121)
 - Chi tiết: Trồng cây ăn quả khác (01219)
- e. Bán buôn thực phẩm (4632)
 - Chi tiết : Bán buôn cà phê (46324)
- f. Bán buôn chuyên doanh khác chưa phân vào đâu (4679)
 - Bổ sung thêm chi tiết: Bán buôn cao su (thành phẩm) (46794)
- i. Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa (5231);

j. Hoạt động dịch vụ trung gian cho các hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh chưa được phân vào đâu (trừ trung gian tài chính) (**8240**);

k. Dịch vụ đóng gói (**8292**).

Lý do: Bổ sung để phù hợp với hoạt động thực tế của DRI và bổ sung thêm ngành nghề của Công ty DRI tại Việt Nam để khi hoạt động đối với các ngành nghề trên thì không phải xin bổ sung nữa.

2. Giao cho HĐQT quyết định thời điểm triển khai ngành nghề nói trên phù hợp với quy định pháp luật, điều kiện tài chính của DRI.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu: VT, HĐQT, BKS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Tượng

Số:

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v sửa đổi một số điều của Điều lệ,
Quy chế nội bộ về quản trị công ty của DRI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Bộ quy tắc Quản trị công ty 2026 Của UBCKNN khuyến nghị các Doanh nghiệp đặc biệt là các công ty niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn thực hành quản trị tốt theo thông lệ Quốc tế;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022 của Quốc hội: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện Lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Thi hành án dân sự; Luật 76/2025/QH15, ngày 17/6/2025 của Quốc hội: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua;

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:

1. Sửa đổi một số điều, khoản của Điều lệ Công ty:

So với Điều lệ cũ, Điều lệ sửa đổi, bổ sung đã sửa tại các điều, khoản như sau: Điều 1; Khoản 5- Điều 3; Điều 4; Khoản 5- Điều 6; Khoản 3.c- Điều 12; Khoản 1.d- Điều 15; Khoản 1- Điều 19; Khoản 1,2,7 - Điều 20; Khoản 1,2- Điều 21; Khoản 4- Điều 23; Khoản 2- Điều 27; Khoản 2,11- Điều 30; Khoản 4.a - Điều 42; Khoản 3.d -Điều 44; Khoản 4.a,b - Điều 49; Khoản 1- Điều 53; Khoản 1- Điều 58; Khoản 2- Điều 60.

2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty:

So với Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cũ, Quy chế sửa đổi bổ sung đã sửa các điều, khoản như sau: Khoản 1.e, f – Điều 2; Khoản 3 - Điều 5; Điều 6; Khoản 1- Điều 8; Điều 9; Khoản 1 - Điều 10.

Chi tiết nội dung và lý do sửa đổi được ghi trong phụ lục kèm theo Tờ trình này.

3. Thời gian áp dụng: sau khi có quyết định của ĐHĐCĐ.

Trên đây là các nội dung liên quan đến việc sửa đổi một số điều, khoản của Điều

lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 xem xét phê duyệt.

Đính kèm Tờ trình này là phụ lục chi tiết nội dung sửa đổi một số điều của Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu: VT, HĐQT, BKS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Tượng

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

PHỤ LỤC

Kèm theo Tờ trình số /TTr-HĐQT, ngày tháng năm 2026

I. Sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty (so với Điều lệ cũ):

1- Điều 1- Giải thích từ ngữ:

- Điều chỉnh lại cụm từ in nghiêng đậm để logic với các điều khác trong Điều lệ

- Người điều hành doanh nghiệp là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác do HĐQT bổ nhiệm;

- Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm;

- Thành viên hội đồng quản trị không điều hành (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên HĐQT không phải là Tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, kế toán trưởng và những người điều hành khác do HĐQT bổ nhiệm;

* Bổ sung thêm định nghĩa sau:

- Bí mật kinh doanh, Bí mật thương mại: Là những thông tin mà doanh nghiệp không công bố rộng rãi vì đó là những lợi thế của Công ty so với các đối thủ cạnh tranh. Bí mật kinh doanh/bí mật thương mại bao gồm các thông tin như các công thức, quy trình sản xuất, danh sách khách hàng, bí quyết kỹ thuật hoặc kế hoạch kinh doanh,...

- Chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp có tư cách pháp nhân (sau đây gọi là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp) là cá nhân có quyền sở hữu trên thực tế vốn điều lệ hoặc có quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó, trừ trường hợp người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.”

- Lý do:

Để nhất quán với với Điểm b-Khoản 3-Điều 12-Điều lệ Công ty và một số điều khác có liên quan đến cụm từ “Bí mật kinh doanh, bí mật thương mại”

Bổ sung định nghĩa theo khoản d-Điều 1- Luật 76/2025/QH15 (quy định mới- khi có phát sinh **Chủ sở hữu hưởng lợi của DN** thì DN phải có trách nhiệm thu thập, lưu trữ thông tin và báo cáo).

2- Khoản 5- Điều 3: Người đại diện theo pháp luật

Sửa đổi bổ sung chữ in nghiêng theo Khoản 4- Điều 1- Luật 76/2025/QH15

5. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân ***theo quy định của pháp luật*** đối với những thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm ***trách nhiệm quy định tại khoản 4 Điều này.***

3- Điều 4: Mục tiêu ngành nghề của Công ty

Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh sau để trong trường hợp Công ty DRI tại Việt Nam nếu hoạt động trong các ngành nghề trên thì không phải xin bổ sung nữa

- a. Khai thác, chế biến gỗ cao su, gỗ rừng trồng, viên nén năng lượng và các sản phẩm từ phụ phẩm nông nghiệp; cụ thể:
 - Khai thác gỗ cao su thanh lý, gỗ rừng trồng (0220).
 - Chế biến gỗ và các sản phẩm khác từ gỗ, gồm:
 - + Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (1610);
 - + Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép (1621)
 - + Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; tre, nứa...(1629)
 - b. Dịch vụ cung cấp hàng tiêu dùng.
 - Bán lẻ thực phẩm (4722)
 - d. Trồng cây cà phê (0126)
 - e. Trồng cây ăn quả (0121)
 - Chi tiết: Trồng cây ăn quả khác (01219)
 - f. Bán buôn thực phẩm (4632)
 - Chi tiết : Bán buôn cà phê (46324)
 - i. Bán buôn chuyên doanh khác chưa phân vào đâu (4679)
 - Bổ sung thêm chi tiết :Bán buôn cao su (thành phẩm) (46794)
- Bổ sung các ngành nghề sau để phù hợp với hoạt động kinh doanh hiện tại của DRI
- j. Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa (5231);
 - k. Hoạt động dịch vụ trung gian cho các hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh chưa được phân vào đâu (trừ trung gian tài chính) (8240);
 - l. Dịch vụ đóng gói (8292).

4- Khoản 5- Điều 6: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Điều chỉnh lại về cổ đông sáng lập như sau:

5. Danh sách Cổ đông sáng lập theo Phụ lục 01 đính kèm. Hiện nay các hạn chế đối với cổ phần của công đồng sáng lập đã hết hiệu lực.

5- Khoản 3.c- Điều 12: Quyền của cổ đông

Điều chỉnh bổ sung chữ in nghiêng theo theo mục c, điều 1- Luật 76/2025/QH15 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật DN 2020

Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, ***thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác*** đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

6- Khoản 1.d- Điều 15: Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

Điều chỉnh phần chữ in nghiêng theo khoản 1-d Điều 1 – NĐ 245/2025 sửa đổi bổ sung 1 số điều của NĐ 155/2020

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 30% *trở lên của tổng giá trị tài sản có giá trị thấp hơn trên BCTC riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán gần nhất*;

Tương tự như vậy với tiết p,r khoản 2 điều 15, cũng sửa đổi cụm từ: “*của tổng giá trị tài sản có giá trị thấp hơn trên BCTC riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán gần nhất*”

7- Khoản 1- Điều 19: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Bổ sung chữ in nghiêng - phù hợp với Bộ quy tắc QTCT 2026 - khuyến nghị tổ chức ĐHĐCĐ kết hợp 2 hình thức trực tiếp và trực tuyến

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (bao gồm trực tuyến, trực tiếp, kết hợp trực tuyến và trực tiếp) được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

8- Khoản 1,2,7,- Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Bổ sung chữ in nghiêng - phù hợp với Bộ quy tắc QTCT 2026 - khuyến nghị tổ chức ĐHĐCĐ kết hợp 2 hình thức trực tiếp và trực tuyến

1. Tùy vào điều kiện thực tế Công ty có thể tổ chức ĐHĐCĐ theo các hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả trực tiếp và trực tuyến.

2. Trước khi khai mạc cuộc họp, *tùy theo hình thức tổ chức ĐHĐCĐ*, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Các nội dung biểu quyết được thể hiện trên Phiếu biểu quyết cùng với các ô tán thành, không tán thành, không ý kiến đối với từng nội dung biểu quyết để cổ đông thực hiện quyền của mình. Việc kiểm phiếu được thực trên phần mềm kiểm phiếu **hoặc thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử** và công bố kết quả tại Cuộc họp ĐHĐCĐ sau khi có kết quả kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp. ĐHĐCĐ bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau/**đăng nhập vào đường link tham dự sau** khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Cuộc họp ĐHĐCĐ **hoặc bỏ phiếu thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử** ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau/**đăng nhập vào đường link tham dự sau** khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

9- Khoản 1,2- Điều 21: Điều kiện để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Điều chỉnh bổ sung phần chữ in nghiêng theo Khoản 5 điều 7-Luật 03/2022/QH15

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông **tham dự và biểu quyết tại cuộc** họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3, 4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông **tham dự họp và biểu quyết** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 4,6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

10- Khoản 4- Điều 23: Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Điều chỉnh bổ sung cho phù hợp thực tế nhưng vẫn đảm bảo quy định của pháp luật

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất

cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty;

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và tài liệu kèm theo Biên bản và nghị quyết phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

11- Khoản 2- Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Điều chỉnh bổ sung phần chữ in nghiêng để nhất quán với quy chế TC&HĐ của DRI

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc **Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, người phụ trách quản trị công ty, người đại diện phần vốn của DRI tại Doanh nghiệp khác, người tham gia HĐQT, HĐQT, BKS tại doanh nghiệp khác, chủ tịch công ty con do DRI sở hữu 100% vốn điều lệ. Cho chủ trương để Tổng giám đốc quy hoạch, ký quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng kỷ luật, điều động, luân chuyển với trưởng, phó các phòng ban Công ty, Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng công ty con do DRI sở hữu 100% vốn điều lệ.** Quyết định tiền lương, thưởng, thù lao và lợi ích khác của Tổng giám đốc, Phó **tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty, người phụ trách quản trị công ty, người đại diện phần vốn của DRI tại Doanh nghiệp khác, người tham gia HĐQT, HĐQT, BKS tại doanh nghiệp khác, chủ tịch công ty con do DRI sở hữu 100% vốn điều lệ;**

12- Khoản 2,11- Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

Bổ sung phần chữ in nghiêng cho phù hợp với tình hình thực tế tại DRI:

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường **hoặc tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT khi cần thiết.**

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và **tham gia vào phiếu biểu quyết khi lấy ý kiến bằng văn bản.** Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

13- Khoản 4.a- Điều 42: Mối quan hệ giữa Công ty với các Công ty con do Công ty sở hữu 100%vốn điều lệ.

Bổ sung phần chữ in nghiêng “cơ cấu tổ chức” : Cơ cấu tổ chức liên quan đến định hướng kinh doanh, định biên và chi phí là thẩm quyền quyết định của HĐQT

Năm 2015 khi làm Điều lệ cho Daklaoruco đã đưa vào nội dung về HĐQT DRI quyết định cơ cấu tổ chức của Daklaoruco, nhưng năm 2021 làm điều lệ DRI bị thiếu nay bổ sung lại:

a) Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; **cơ cấu tổ chức**, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản;

14- Điều chỉnh Khoản 3 .d - Điều 44; Khoản 4.a,b- Điều 49 theo Khoản 1.d- Điều 1 NB 245/2025

Khoản 3 .d - Điều 44 (điều chỉnh phần chữ in nghiêng)

- Chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay; thế chấp, cầm cố tài sản hoặc phương án thanh lý, nhượng bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% của *tổng giá trị tài sản có giá trị thấp hơn trên BCTC riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán gần nhất* hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn được quy định tại Điều lệ của doanh nghiệp;

Khoản 4.a,b- Điều 49 (điều chỉnh phần chữ in nghiêng)

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 10% của *tổng giá trị tài sản có giá trị thấp hơn trên BCTC riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán gần nhất*, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 10% của *tổng giá trị tài sản có giá trị thấp hơn trên BCTC riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán gần nhất*, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

15- Khoản 1- Điều 53. Phân phối lợi nhuận

Điều chỉnh bổ sung phần chữ in nghiêng theo khoản 1-a Điều 1- Luật 76/2025

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ khoản lợi nhuận *sau thuế* của Công ty. *Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phiếu hay bằng tài sản khác do ĐHĐCĐ quyết định.*

16- Khoản 1- Điều 58. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý

Bổ phần chữ in nghiêng vì hiện nay, theo quy định không phải nộp báo cáo tài chính cho cơ quan thuế và cơ quan đăng ký kinh doanh

1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật, trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính. ~~Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Cơ quan đăng ký kinh doanh.~~

17- Khoản 2- Điều 60. Kiểm toán

Bổ sung khoản 2 theo khuyến nghị của Bộ quy tắc QTCT 2026

2. Để đảm bảo tính độc lập của kiểm toán, công ty xem xét luân chuyển công ty kiểm toán hoặc đề nghị thay đổi kiểm toán viên phụ trách sau một số năm nhất định và hạn chế việc công ty kiểm toán cung cấp dịch vụ tư vấn có thể ảnh hưởng đến tính độc lập.

II. Quy chế nội bộ về quản trị công ty (so với Quy chế cũ):

1- Điều chỉnh bổ sung tiết e, f khoản 1- Điều 2 để nhất quán với Điều lệ và khoản d-Điều 1- Luật 76/2025/QH15, cụ thể:

- Điều chỉnh định nghĩa về Người quản lý doanh nghiệp để nhất quán với định nghĩa tại Khoản 1 Điều 1 của Điều lệ như sau:

Người quản lý doanh nghiệp: theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Điều lệ bao gồm: Chủ tịch HĐQT, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm.

- Bổ sung định nghĩa về *Chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp có tư cách pháp nhân* theo nghĩa theo khoản d-Điều 1- Luật 76/2025/QH15

Chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp có tư cách pháp nhân (sau đây gọi là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp) là cá nhân có quyền sở hữu trên thực tế vốn điều lệ hoặc có quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó, trừ trường hợp người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.”

2- Khoản 3 - Điều 5. Trình tự, thủ tục họp và thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Bổ sung các hình thức tổ chức ĐHĐCĐ (chữ in nghiêng) - Quy định chi tiết cho Điều 20 - Điều lệ

3. Tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông:

3.1 Tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông trực tiếp hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến:

a. Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, ủy quyền tham dự và điều kiện tiến hành;

- Cổ đông tham dự trực tuyến đăng nhập vào đường Link tại thông báo mời họp, nhập tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) và hướng dẫn truy cập vào hệ thống họp và biểu quyết điện tử.

- Bổ sung điều chỉnh cụm từ in nghiêng theo Điểm c, khoản 1, điều 1- Luật 76/2025/QH15- Sửa đổi bổ sung LDN

- Việc kiểm tra tư cách đại biểu để quyết định xem ĐHĐCĐ có đủ điều kiện để tiến hành được quy định tại Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty. Các giấy tờ cần được mang tới cuộc họp, xuất trình và kiểm tra khi đăng ký tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ được ghi rõ trong thông báo mời họp ĐHĐCĐ, bao gồm: ***thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác***, thư mời và giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền). Việc đăng ký được thực hiện tại địa điểm diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Bổ sung cụm từ in nghiêng, để phù hợp với hình thức họp ĐHĐCĐ theo quy định pháp luật**

- Việc kiểm tra và công bố tỷ lệ cổ đông tham dự tối thiểu được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Điều lệ Công ty. Cụ thể, Ban kiểm tra tư cách cổ đông được HĐQT chỉ định có trách nhiệm kiểm tra và thông báo số lượng đại biểu dự cuộc họp ***bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến*** thỏa mãn tỷ lệ tham dự tối thiểu theo quy định. Tỷ lệ này phải được Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố ngay sau khi kết thúc việc đăng ký cổ đông dự họp và trước khi cổ đông thực hiện biểu quyết.

- **Bổ sung cụm từ in nghiêng về cách thức bỏ phiếu theo hình thức ĐHĐCĐ trực tuyến**

b. Cách thức bỏ phiếu;

- *Cổ đông/người được ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến:*

+ *Cổ đông/người được ủy quyền được cung cấp thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử gồm tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) trong thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Hội đồng quản trị quy định). Cổ đông/người được ủy quyền phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.*

+ *Cổ đông/người được ủy quyền sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác (nếu có) truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu điện tử theo nội dung của Chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.*

+ *Cách thức bỏ bỏ phiếu trực tuyến theo Điều 9, Phụ lục 01 kèm theo Quy chế này.*

- *Cổ đông/người được ủy quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp:*

- **Bổ sung cách thức bỏ phiếu trực tuyến tại điểm c**

c. Cách thức kiểm phiếu;

- *Bỏ phiếu trực tuyến:*

Khi cổ đông/người được ủy quyền thực hiện biểu quyết/bầu cử, số phiếu

biểu quyết được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số thẻ tán thành, số thẻ không tán thành và số thẻ không ý kiến. Phiếu bầu cử được ghi nhận kết quả theo phương pháp bầu dồn phiếu. Biên bản kiểm phiếu là biên bản ghi nhận kết quả kiểm phiếu của tất cả các đại biểu tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử và tham gia trực tiếp tại Cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Bổ sung cụm từ in nghiêng về Thông báo kết quả kiểm phiếu

d. Thông báo kết quả kiểm phiếu;

- Trưởng ban kiểm phiếu sẽ đọc kết quả kiểm phiếu sau khi hoàn tất việc kiểm phiếu bao gồm cả kết quả ***bỏ phiếu trực tiếp và trực tuyến***;

- Bổ sung điều chỉnh khoản 5.i theo khoản 6 điều 7- Luật 03/2022/QH15

i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký.

- Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. *Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan;*

- Điều chỉnh khoản 7 để nhất quán với Khoản 1 Điều 22 - Điều lệ DRI và điều 147 LDN

- Các trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản: *Gồm các nội dung theo điều 147 - Luật Doanh nghiệp, trừ các nội dung được quy định tại khoản 1, điều 22, Điều lệ Công ty, cụ thể:*

+ *Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 30% trở lên của tổng giá trị tài sản có giá trị thấp hơn trên BCTC riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán gần nhất;*

+ *Tổ chức lại, giải thể công ty.*

3- Điều 6: Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Điều chỉnh cụm từ in nghiêng thay cho cụm từ : “người quản lý..”

- Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 27 Điều lệ Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, ***trưởng các phòng ban*** Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các công ty con;

4- Khoản 1- Điều 8: Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Điều chỉnh bổ sung cụm từ in nghiêng theo khuyến nghị của Bộ quy tắc QTCT

1. Nhiệm kỳ, số lượng, cơ cấu và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm và có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế;

- Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

- Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp. Ngoài ra, cần đáp ứng các tiêu chí sau đây:

Tiêu chí về năng lực và kinh nghiệm

- Có kiến thức chuyên môn và trình độ học vấn phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp;
- Có **Kinh nghiệm quản lý hoặc quản trị doanh nghiệp**. Có khả năng biến kiến thức và kinh nghiệm thành các giải pháp thực tiễn;
- Phán quyết chuẩn xác;
- Khả năng và ý chí đương đầu với thách thức và tìm tòi cái mới.

Tiêu chí về đạo đức và uy tín

- Có tư chất lãnh đạo, liêm chính, có trách nhiệm, chín chắn, có đạo đức, và nhận được sự tin tưởng của các cổ đông, các thành viên khác trong HĐQT, các cán bộ quản lý, và nhân viên của Công ty;
- Có khả năng cân bằng lợi ích của tất cả các bên có quyền lợi liên quan và đưa ra những quyết định hợp lý;
- Không có **xung đột lợi ích** với doanh nghiệp.

Tiêu chí về tính đa dạng của HĐQT (Theo khuyến nghị của Bộ QTCT 2026)

- **Sự đa dạng về chuyên môn và kinh nghiệm.**
- Sự cân bằng về **kỹ năng quản trị, tài chính, pháp lý, ngành nghề.**
- Khuyến khích đa dạng về **giới tính, độ tuổi và kinh nghiệm quốc tế.**

Tiêu chí về tính độc lập (áp dụng với TV.HĐQT Độc lập)

Đối với **thành viên HĐQT độc lập** ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn độc lập theo quy định pháp luật, yêu cầu thêm:

- Không có quan hệ lợi ích đáng kể với công ty hoặc cổ đông lớn.
- Có khả năng đưa ra ý kiến khách quan trong các quyết định của HĐQT.

Tiêu chí khác:

- Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, **TV.HĐTV, Chủ tịch công ty** tại quá 05 công ty khác ***bao gồm cả các công ty trong cùng một hệ sinh thái doanh nghiệp.***

- Bổ sung trường hợp **Từ nhiệm tại khoản 4**

4. Các trường hợp *từ nhiệm*, miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;

4.1 *Từ nhiệm: Vẫn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm TV.HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, nhưng có đơn xin từ nhiệm.*

- Bổ sung thêm khoản 5 quy định về quyền và nghĩa vụ của TV.HĐQT khi Từ nhiệm, Miễn nhiệm, Bãi nhiệm khi chưa được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ.

5. *Quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT khi Từ nhiệm, Miễn nhiệm, Bãi nhiệm khi chưa được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ.*

5.1 *Từ nhiệm:*

+ *Quyền:*

- *Có quyền tham dự và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT.*
- *Được hưởng thù lao, phụ cấp, quyền tiếp cận thông tin như các thành viên khác.*

- *Có quyền rút lại đơn từ nhiệm khi chưa thông qua ĐHĐCĐ.*

+ *Nghĩa vụ:*

- *Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của thành viên HĐQT: Quản trị, giám sát, trung thành, cẩn trọng, tránh xung đột lợi ích, báo cáo giao dịch cổ phiếu, ... cho đến khi có quyết định chính thức;*

- *Chịu trách nhiệm pháp lý đối với các quyết định HĐQT trong thời gian này.*

5.2 *Miễn nhiệm, Bãi nhiệm:*

- *Khi xét thấy vì lợi ích của Công ty, Công ty có thể tổ chức ĐHĐCĐ bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để Miễn nhiệm, Bãi nhiệm thành viên HĐQT;*

- *Do không đủ điều kiện và tiêu chuẩn làm TV.HĐQT nên không tham gia, biểu quyết tại các cuộc họp của HĐQT;*

- *Vẫn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của thành viên HĐQT: trung thành, cẩn trọng, tránh xung đột lợi ích, báo cáo giao dịch cổ phiếu, ... cho đến khi có quyết định chính thức.*

5.3 *Thời điểm chấm dứt quyền và nghĩa vụ:*

- *Khi ĐHĐCĐ (hoặc HĐQT nếu được ủy quyền) thông qua việc miễn nhiệm/cho từ nhiệm và nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT có hiệu lực.*

- Hoặc đến khi nhiệm kỳ kết thúc nếu ĐHĐCĐ chưa họp/không thông qua.

5- Điều 9: Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

- Bổ sung phần chữ in nghiêng phù hợp khuyến nghị của Bộ quy tắc QTCT 2026

Điều 9. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Thù lao HĐQT được ĐHĐCĐ phê chuẩn sẽ được phân chia cho các thành viên HĐQT theo nguyên tắc sau:

1. Cơ sở xây dựng Quỹ thù lao chung: căn cứ vào các nội dung sau

- Quy mô doanh nghiệp.
- Kết quả kinh doanh và hiệu quả hoạt động.
- Mức thù lao thị trường của các doanh nghiệp tương đương.

2. Nguyên tắc trả thù lao và các lợi ích khác

Mức chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT theo nguyên tắc thống nhất trong HĐQT, theo đó

- + Các thành viên HĐQT có mức thù lao ngang nhau;
- + Chủ tịch HĐQT thêm một khoản thù lao về trách nhiệm và khối lượng công việc liên quan đến công tác điều hành, tổ chức các cuộc họp HĐQT;
- + Các thành viên HĐQT có kiêm nhiệm thêm các nhiệm vụ khác do HĐQT giao, *Thành viên HĐQT độc lập làm chuyên trách tại DN, TV HĐQT kiêm nhiệm phụ trách các Tiểu ban trực thuộc HĐQT* thì được hưởng thêm một khoản phụ cấp do HĐQT quyết định;
- + Ngoài các khoản thù lao quy định chung, các thành viên HĐQT được hưởng một khoản thù lao cho việc tham dự các cuộc họp của HĐQT;
- + Các thành viên HĐQT được cử đi đào tạo, tập huấn để bổ sung thêm kiến thức về quản trị, kỹ năng,...theo yêu cầu của UBCKNN, Công ty.
- + *Thành viên HĐQT ở xa sẽ được thanh toán khoản chi phí đi lại, ăn ở khi tham gia hoạt động của HĐQT, mức chi phí theo quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.*

- HĐQT phân công 01 thành viên phụ trách về vấn đề lương thưởng xây dựng Tổng quỹ thù lao chung của HĐQT, để trình ĐHĐCĐ quyết định và xây dựng bảng hệ số công việc của các thành viên HĐQT để làm cơ sở chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT.

- Các khoản thù lao của HĐQT được hạch toán vào chi phí của Công ty;

6- Khoản 1 - Điều 10: Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:

- Bổ sung phần chữ in nghiêng tại khoản 1 và tiết e, khoản 3 để phù hợp với điều lệ

1. Cuộc họp Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường;
- *Khi cần thiết Chủ tịch HĐQT sẽ xin ý kiến HĐQT bằng phiếu biểu quyết để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT và hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản cũng được xem là một cuộc họp của HĐQT;*

3. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

- a) *Biểu quyết vào phiếu biểu quyết đối với hình thức Lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và gửi cho Thư ký HĐQT Công ty.*

- Điều chỉnh khoản 6 theo điểm 6, điều 7- Luật 03/2022/QH15 (trương tự tiết i, điểm 3.1, khoản 3, điều 5- Quy chế QTCT)

- Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của HĐQT tham dự ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,b,c,d,đ,e,g và h khoản 1 điều 158 Luật Doanh nghiệp thì Biên bản này có hiệu lực. *Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.*”.

Nơi nhận:

- Gửi kèm theo Tờ trình;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Tượng

Số:

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Vv miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2022 – 2027)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2023;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của ông Nguyễn Viết Tượng ngày 23/04/2026;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 25/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022-2027), cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Viết Tượng – Chủ tịch HĐQT.
- Lý do: Có đơn xin từ nhiệm để nghỉ chế độ hưu trí.
- Thời gian miễn nhiệm: kể từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 có hiệu lực.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN2026;
- HĐQT; Ban kiểm soát;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Viết Tượng

Số:

Đắc Lắc, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

**V/v đề cử, ứng cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị
Nhiệm kỳ III (2022-2027)**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc

- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6001271719 do Sở kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đắc Lắc (nay là Sở Tài chính tỉnh Đắc Lắc) cấp lần đầu ngày 24/2/2012 cho Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua;

- Căn cứ Công văn số 06/2026/CBTT-DRI ngày 02/02/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc về việc công bố thông tin ông Trần Ngọc Duyên – TV HĐQT độc lập qua đời vào ngày 29/01/2026;

- Căn cứ Điều 10, Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 25/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty thống nhất trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 về miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Viết Tượng đã có đơn từ nhiệm vì lý do nghỉ hưu.

Như vậy, HĐQT tại thời điểm đã miễn nhiệm thành viên HĐQT, sẽ khuyết 02 thành viên, để đảm bảo đủ số lượng 07 thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và đáp ứng yêu cầu khi Công ty chuyển đăng ký niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh, phải có tối thiểu 02 thành viên HĐQT độc lập và tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, tổ chức ngày 16/06/2026, ngoài các nội dung tổ chức theo quy định của ĐHĐCĐ thường niên, kỳ họp này sẽ tiến hành bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT (**01 thành viên điều hành/không điều hành và 01 thành viên HĐQT độc lập**) theo thời gian còn lại của nhiệm kỳ III (2022-2027).

Để chuẩn bị cho việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nói trên, Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc thông báo đến Quý cổ đông về việc ứng cử và đề cử thành viên Hội đồng quản trị như sau:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT (theo khoản 1 và khoản 2, điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020):

1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung đối với thành viên HĐQT:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 2020;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

- Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp 2020 và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp 2020 thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công mẹ.

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT độc lập:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

1.3. Các tiêu chí bổ sung của Công ty:

Ngoài các quy định về tiêu chuẩn, tư cách thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Thành viên HĐQT cần đáp ứng các tiêu chí sau đây:

a) Tiêu chí về năng lực và kinh nghiệm

- Có kiến thức chuyên môn và trình độ học vấn phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp;

- Có kinh nghiệm quản lý hoặc quản trị doanh nghiệp. Có khả năng biến kiến thức và kinh nghiệm thành các giải pháp thực tiễn;

- Phán quyết chuẩn xác;

- Khả năng và ý chí đương đầu với thách thức và tìm tòi cái mới.

b) Tiêu chí về đạo đức và uy tín

- Có tư chất lãnh đạo, liêm chính, có trách nhiệm, chín chắn, có đạo đức, và nhận được sự tin tưởng của các cổ đông, các thành viên khác trong HĐQT, các cán bộ quản lý, và nhân viên của Công ty;
- Có khả năng cân bằng lợi ích của tất cả các bên có quyền lợi liên quan và đưa ra những quyết định hợp lý;
- Không có xung đột lợi ích với doanh nghiệp.

c) Tiêu chí về tính đa dạng của HĐQT (Theo khuyến nghị của Bộ QTCT 2026)

- Sự đa dạng về chuyên môn và kinh nghiệm.
- Sự cân bằng về kỹ năng quản trị, tài chính, pháp lý, ngành nghề.
- Khuyến khích đa dạng về giới tính, độ tuổi và kinh nghiệm quốc tế.

d) Tiêu chí khác:

- Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, TV.HĐTV, Chủ tịch công ty tại quá 05 công ty khác bao gồm cả các công ty trong cùng một hệ sinh thái doanh nghiệp.

e) Tiêu chí về tính độc lập (áp dụng với TV.HĐQT độc lập): Đối với thành viên HĐQT độc lập ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn độc lập theo quy định pháp luật, yêu cầu thêm:

- Không có quan hệ lợi ích đáng kể với Công ty hoặc cổ đông lớn.
- Có khả năng đưa ra ý kiến khách quan trong các quyết định của HĐQT.

2. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung:

- Số lượng bầu bổ sung: 02 thành viên, trong đó:
 - + 01 thành viên điều hành/không điều hành;
 - + 01 thành viên HĐQT độc lập.
- Nhiệm kỳ: theo thời gian còn lại của nhiệm kỳ III (2022 – 2027);
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế;
- Phương thức bầu cử: bầu dồn phiếu.

3. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT: thực hiện theo quy định tại Điều 25 và Điều 26 - Điều lệ DRI.

4. Đề nghị cổ đông/nhóm cổ đông hoàn thiện hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT đã được HĐQT thông qua ngày 25/04/2026, dự kiến trình cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Quý cổ đông xem Quy chế bầu cử và tải các biểu mẫu tại website Công ty <https://www.dri.com.vn> chuyên mục Quan hệ cổ đông/Đại hội đồng cổ đông.

5. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT đề nghị gửi về thư ký HĐQT **chậm nhất trước 17 giờ 00, ngày 04/06/2026 để HĐQT xem xét, lập danh sách ứng cử viên phục vụ công tác bầu cử và thực hiện công bố thông tin theo quy định.**

Hồ sơ vui lòng dán kín và gửi theo địa chỉ:

Thư ký Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk

Địa chỉ: 59 Cao Thắng, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0262-3867676

6. Trường hợp cổ đông/nhóm cổ đông không ứng cử, đề cử thì Hội đồng quản trị sẽ thực hiện việc đề cử nhân sự theo thẩm quyền.

Đề nghị cổ đông/nhóm cổ đông thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự thành viên HĐQT theo quy định.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu: VT- CT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Viết Trọng



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK

Địa chỉ: 59 Cao Thắng - Phường Tân An - Tỉnh Đắk Lắk

ĐT: 0262-3867676 - Fax: 0262-3865303

Website: www.dri.com.vn - Email: dri@dri.com.vn

PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(Ngày 16 tháng 6 năm 2026)

Cổ đông:	Số cổ phần:		
Số CMND/Đăng ký KD:	Tổng số CP có quyền biểu quyết:		
Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
1. Biểu quyết thông qua các báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ TN2026:			
1.1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026;			
1.2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026;			
1.3. Báo cáo Tài chính 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC kiểm toán;			
1.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng năm 2026;			
2. Biểu quyết thông qua một số chỉ tiêu Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 theo Tờ trình số 12/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.			
3. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2025 theo Tờ trình số 13/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.			
4. Biểu quyết thông qua thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026 theo Tờ trình số 14/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.			
5. Biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho HĐQT, BKS lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2026 theo Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.			
6. Biểu quyết thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty theo Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026:			
6.1. Biểu quyết thông qua các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH cao su Đắk Lắk (Công ty con do DRI đầu tư 100% vốn) và Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI (Công ty con do DRI đầu tư 83,87% vốn).			
6.2. Biểu quyết thông qua các hợp đồng, giao dịch với Công ty cổ phần cao su Đắk Lắk (Công ty là cổ đông lớn có ảnh hưởng đáng kể).			
7. Biểu quyết thông qua việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UpCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.			

8. Biểu quyết thông qua nội dung về bổ sung ngành nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ của DRI theo Tờ trình số 20/TTr-HĐQT ngày 22/05/2026.			
9. Biểu quyết thông qua việc sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của DRI theo Tờ trình số 21/TTr-HĐQT ngày 22/05/2026.			

Đắc Lắc, ngày tháng năm 2026
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu nếu CĐ tổ chức)

Ghi chú:

- Cổ đông đánh dấu (x) vào một trong các cột Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.
- Phiếu không hợp lệ là phiếu không có ý kiến nào hoặc có từ 2 ý kiến trở lên đối với một nội dung biểu quyết.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK
Địa chỉ: 59 Cao Thắng - Phường Tân An - Tỉnh Đắk Lắk
ĐT: 0262-3867676 - Fax: 0262-3865303
Website: www.dri.com.vn - Email: dri@dri.com.vn

PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nhiệm kỳ III (2022-2027)
(tại Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026)

1. Thông tin cổ đông

- Mã cổ đông :
- Tên cổ đông : Nguyễn Văn A
- Số cổ phần sở hữu & đại diện : **1.000 cổ phần**
- Tổng số phiếu được quyền bầu : **2.000 phiếu bầu**

2. Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị

TT	Danh sách bầu cử	Bầu dồn lệch	Bầu dồn đều
1	A		<input type="checkbox"/>
2	B		<input type="checkbox"/>
	Tổng cộng	2.000	2.000

3. Hướng dẫn:

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một, một số hoặc tất cả các ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
- **Bầu dồn lệch:** Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho từng ứng cử viên tại cột “**bầu dồn lệch**”. Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy theo sự tín nhiệm của người bầu đối với các ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu ghi cho các ứng cử viên được chọn không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
- **Bầu dồn đều:** cổ đông chỉ cần **đánh dấu (X)** vào ô tương ứng với ứng cử viên mình tín nhiệm tại cột “**bầu dồn đều**”.

....., Ngày.....tháng.....năm.....

Cổ đông ký và ghi rõ họ tên

Số:/NQ-ĐHĐCĐ

Đắk Lắk, ngày tháng 06 năm 2026

(DỰ THẢO)

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK NĂM 2026**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk bắt đầu lúc 8 giờ 00 ngày 16/06/2026 tại Hội trường tầng 3 - Khách sạn Dakruco - Số 30 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk, với sự có mặt cổ đông tham dự và ủy quyền, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết chiếm % tổng số cổ phần của Công ty DRI đủ điều kiện để tiến hành cuộc họp.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk ngày 16/06/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất thông qua các báo cáo sau đây:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk;
3. Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AFC Việt Nam;
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng năm 2026.

Điều 2. Thống nhất thông qua một số chỉ tiêu Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 theo Tờ trình số 12/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.

Điều 3. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2025 theo Tờ trình số 13/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.

Điều 4. Thống nhất thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2026 theo Tờ trình số 14/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.

Điều 5. Thống nhất ủy quyền cho HĐQT, BKS lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC 2026 theo Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.

Điều 6. Thống nhất thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty theo Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.

Điều 7. Thống nhất chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UpCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.

Điều 8. Thống nhất bổ sung ngành nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ của DRI theo Tờ trình số 20/TTr-HĐQT ngày 22/05/2026.

Điều 9. Thống nhất sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của DRI theo Tờ trình số 21/TTr-HĐQT ngày 22/05/2026.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Viết Tượng theo Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 12/05/2026.

Điều 11. Đại hội đồng cổ đông đã bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2022-2027) gồm các ông bà có tên sau:

- Ông/bà....., sinh ngày:....., trình độ chuyên môn.....

- Ông/bà....., sinh ngày:....., trình độ chuyên môn.....

Điều 12. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên này, theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Kèm theo Nghị quyết này bao gồm các văn bản đã trình ra ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Cuộc họp và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, Ban điều hành Cty;
- CBTT: UBCKNN, HNX, Website Cty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN VIỆT TƯỢNG